QUỐC HỘI KHÓA XIII
KỲ HỌP THỨ 04

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI
Trung tâm Tin học

BẢN TỔNG HỢP THẢO LUẬN TẠI HỘI TRƯỜNG

(Ghi theo băng ghi âm)

Buổi chiều ngày 16/11/2012

Nội dung:

Tiếp tục thảo luận ở hội trường về: Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992; Dự thảo Nghị quyết về việc lấy ý kiến nhân dân về Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992.

Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Sinh Hùng chủ trì

Phó Chủ tịch Quốc hội Uông Chu Lưu chủ trì điều khiển nội dung

Uông Chu Lưu - Phó Chủ tịch Quốc hội

Xin phép Quốc hội ta bắt đầu làm việc.

Hà Huy Thông - Thừa Thiên - Huế

Kính thưa Đoàn chủ tịch,

Kính thưa Quốc hội,

Trước hết tôi xin bày tỏ sự nhất trí với hầu hết các điểm trong bản Dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 lần này đã quán triệt Nghị quyết của Đại hội đảng lần thứ XI, Nghị quyết của Quốc hội số 6/2011, Quốc hội Khóa XIII ngày 6/8/2011 và Nghị quyết Trung ương lần thứ 5, Khóa XI tháng 5 vừa qua. Nhằm khắc phục những bất cập hạn chế thể chế hóa cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được bổ sung phát triển năm 2011 đáp ứng nhu cầu khách quan trong tình hình mới khi tiến vào Thế kỷ XXI. Bản dự thảo lần này đã được chuẩn bị rất công phu, thận trọng và có nhiều điểm mới phù hợp với yêu cầu phát triển của đất nước và xu thế của quốc tế. Đặc biệt là xu hướng điều chỉnh Hiến pháp trên thế giới sau chiến tranh lạnh đến nay như cấu trúc quyền lực theo hai chiều; Chiều ngang là giữa ba nhánh quyền lực lập pháp, hành pháp và tư pháp; chiều dọc là giữa chính quyền Trung ương với chính quyền địa phương. Nhấn mạnh hơn những vấn đề quyền con người so với bản Hiến pháp 1992, lần đầu tiên thiết lập một số thiết chế hiến định độc lập v.v...

Theo gợi ý của Đoàn Chủ tịch, thư ký kỳ họp tôi xin có 5 ý kiến sau:

Thứ nhất, lời nói đầu cần thể hiện tính chủ thể của Hiến pháp và nhân dân, bản chất của Hiến pháp là của dân, do dân và vì dân. Nhân dân Việt Nam trao

quyền tạo điều kiện cho Quốc hội Dự thảo Hiến pháp sửa đổi lần này. Nhiều nước đưa ngay cụm từ "chúng tôi, nhân dân nước..." gì đó "làm bản Hiến pháp lần này để" v.v....Hiến pháp năm 1946 cũng đã thể hiện sự ủy quyền của nhân dân và tính của dân, do dân bằng cụm từ "được nhân dân Việt Nam giao cho trách nhiệm thảo bản Hiến pháp đầu tiên của nước Việt Nam dân chủ cộng hòa, Quốc hội nhận thấy rằng v.v..." Để thể hiện điểm này bản dự thảo chỉ cần điều chỉnh một câu cuối của lời nói đầu là "với nguyện vọng phát huy truyền thống yêu nước, đoàn kết một lòng cùng nhau xây dựng đất nước dân giàu nước mạnh, dân chủ công bằng văn minh. Quốc hội và nhân dân Việt Nam làm bản sửa đổi Hiến pháp này".

Thứ hai, Quốc hội xem xét bổ sung cụm từ "cân bằng" trong Điều 2, Chương I, được đọc lại là: "Quyền lực nhà nước là thống nhất có sự phân công, phối hợp, kiểm soát và cân bằng giữa các cơ quan trong việc thực hiện quyền lập pháp, hành pháp, tư pháp" vì hai lý do chính sau đây:

Một, trong khi thực hiện chủ trương đổi mới kiểm soát quyền lực như Đại hội Đảng lần thứ XI đề ra và phương châm quyền lực càng lớn thì càng phải kiểm soát chặt chẽ và khoa học. Thực tế bản dự thảo đã và đang thể hiện một bước cân bằng quyền lực giữa ba nhánh: hành pháp, lập pháp và tư pháp.

Hai, cân bằng quyền lực là một khái niệm cơ bản trong luật Hiến, xây dựng bộ máy nhà nước cũng như trong quan hệ quốc tế hàng trăm năm nay để ngăn chặn nguy cơ cực đoan, lạm dụng quyền lực, giữ tính ổn định và bền vững trong hệ thống chính trị quốc gia hay quốc tế.

Thứ ba, đối với Chương IV, về thiết chế Chủ tịch nước, bản dự thảo cần làm rõ hơn thiết chế về Chủ tịch nước thuộc nhánh quyền lực nào? Hiến pháp một số nước đưa thiết chế Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ vào chung một chương hành pháp. Thực tế nước ta có thể không nhất thiết phải làm như vậy, nhưng có thể đưa vào Điều 93, Điều 94 trong Chương VI về Chủ tịch nước.

Thứ tư, đối với Chương X, về Hội đồng bầu cử quốc gia và kiểm toán nhà nước là một chương mới và bước phát triển mới quan trọng trong dự thảo Hiến pháp lần này so với 4 Hiến pháp trước đây của chúng ta. Nhưng không mới đối với nhiều nước trên thế giới, nhưng để Hiến pháp mang tính thích nghi dự báo và ổn định cao hơn ta nên xem xét đổi thành chương các thiết chế Hiến định độc lập hay chương về các cơ quan do Quốc hội thành lập như Hiến pháp của nhiều nước tuy hình thức thể hiện có khác nhau. Nếu Quốc hội quyết định thành lập Hội đồng bảo Hiến để bảo vệ và giải thích Hiến pháp, ví dụ như khi có ý kiến cho một văn bản vi Hiến hay Ủy ban chống tham nhũng độc lập hay thanh tra Quốc hội, thanh tra nhà nước như mô hình Ombudsman của nhiều nước áp dụng để giải quyết nhiều khiếu kiện của công dân đối với cơ quan nhà nước, như nhiều một số đại biểu Quốc hội đã đề nghị thì có thể đưa vào Chương X này.

Xin nói thêm một số nước khác đã thành lập một số cơ quan Hiến định độc lập khác như Ngân hàng Trung ương như ở Trung Quốc, Nhật Bản, nhiều nước Asean, EU, Mỹ v.v... tập trung vào hai chức năng chính: Chức năng chính sách tiền tệ chống lạm phát và giám sát ngân hàng thương mại như Ủy ban Kinh tế của Quốc hội đã đề nghị khi Quốc hội bàn về tái cơ cấu nền kinh tế.

Thứ hai, Ủy ban Thống kê quốc gia để cung cấp không chỉ cho Quốc hội hay Chính phủ mà cả nước về thực trạng kinh tế một cách khách quan mang tính chuyên nghiệp cao.

Thứ ba, Ủy ban Quốc gia về quyền con người để theo dõi và giám sát việc tôn trọng thực hiện quyền con người là một trong những thành tựu quan trọng nhất của mọi Hiến pháp. Tổ chức Liên minh nghị viện thế giới IPU đã có những thiết chế này và những thực tiễn tốt cần xem xét. Tuy nhiên khi thành lập các cơ quan hiến định độc lập có hai khía cạnh Hiến pháp có thể nêu.

Một, để đảm bảo tính độc lập Quốc hội cần quyết định riêng về ngân sách của các cơ quan này và nhiệm kỳ lãnh đạo các thiết chế này không nên trùng với nhiệm kỳ các nhánh lập pháp, hành pháp và tư pháp phù hợp với thông lệ quốc tế.

Thứ hai, bản thân các cơ quan này phải cũng chịu sự giám sát và giải trình trước Quốc hội một cách chặt chẽ.

Điểm thứ năm, trong khi tập trung nội dung thực chất của Hiến pháp, hình thức và độ dài của Hiến pháp có tầm quan trọng nhất định. Trong những tài liệu tham khảo cung cấp cho các đại biểu tại kỳ họp lần này, Hiến pháp của nước ta năm 1946 đã có 3385 từ, Hiến pháp năm 1959 có 9573 từ, Hiến pháp năm 1980 có 14482 từ, Hiến pháp năm 1992 có hơn 16091 từ. Tôi hoan nghênh dự thảo Hiến pháp sửa đổi lần này đã rút ngắn gọn hơn bản dự thảo Hiến pháp năm 1992 chỉ còn có 14300 từ, tương đương với mức trung bình Hiến pháp của tất cả các nước hiện nay là 14565 từ, nhưng vẫn đảm bảo định hướng của những thành tố quan trọng. Không có một mô hình hay một độ dài Hiến pháp lý tưởng nào tùy vào thể chế chính trị và yêu cầu của mỗi nước.

Nhưng có một thực tế phổ biến là Hiến pháp ngắn nhất hiện nay là Hiến pháp của Bhutan là chỉ có 165 từ thì càng dễ phổ biến, dễ nhớ, đỡ lạc hậu, dễ ổn định, dễ thích nghi. Hiến pháp dài nhất hiện nay trên thế giới là Hiến pháp của Ấn Độ gồm 117.000 từ. Chi tiết sẽ cụ thể hóa hơn các điều, khoản nhưng có nguy cơ chóng lạc hậu, tuổi thọ không dài, phải thường xuyên sửa đổi. Hiến pháp nên ngắn gọn, xúc tích, rõ ràng, gồm các thành tố quan trọng căn bản nhất, trình bày khoa học, dễ dàng, dễ hiểu, dễ phổ biến, dễ thực hiện. Những tài liệu dài nhất trên thế giới thường là những tài liệu ít được đọc nhất. Các vấn đề cụ thể khác sẽ được nêu trong các luật chuyên ngành theo chương trình luật pháp của Quốc hội.

Cuối cùng, tôi hoàn toàn nhất trí với dự thảo nghị quyết về việc lấy ý kiến đóng góp của nhân dân thể hiện tính chủ thể của Hiến pháp để dân biết, dân bàn, dân bầu, dân kiểm tra, biến đợt sinh hoạt dự thảo Hiến pháp lần này thành đợt sinh hoạt chính trị lớn của toàn dân như tinh thần thông báo của Chính phủ Hồ Chí Minh đăng trên báo Cứu quốc ngày 10-11-1945 khi công bố bản dự thảo Hiến pháp đầu tiên là muốn cho tất cả nhân dân Việt Nam dự vào việc hợp Hiến của nước nhà. Chính phủ công bố bản dự thảo Hiến pháp lần này để mọi người được đọc kỹ càng, được tự do bàn bạc, phê bình và thể hiện chủ trương của Đảng là xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân và vì dân. Xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Văn Luật - Kiên Giang

Kính thưa đoàn Chủ tọa.

Kính thưa Quốc hội.

Tôi cơ bản nhất trí cao với tờ trình của Ủy ban Sửa đổi Hiến pháp và các nội dung đã được thể hiện trong dự thảo Hiến pháp sửa đổi, bổ sung. Sau đây tôi xin có một số ý kiến về một số nội dung trong dự thảo.

Thứ nhất, về kiểm soát quyền lực. Quyền lực không bị kiểm soát thì quyền lực Nhà nước dễ bị tha hóa. Vì vậy, quyền lực phải được kiểm soát bằng quyền lực thì mới có hiệu quả. Cương lĩnh của Đảng bổ sung và phát triển tại Đại hội XI Đảng đã nêu rõ: tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân, quyền lực Nhà nước là thống nhất, có sự phân công, phối hợp và kiểm soát giữa các cơ quan trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Điều 2 dự thảo Hiến pháp sửa đổi, bổ sung đã thể chế hóa nguyên tắc này. Tôi nhất trí cao với bổ sung nguyên tắc kiểm soát quyền lực vào Hiến pháp cũng như xác lập cơ chế kiểm soát quyền lực, nhất là việc kiểm soát của Quốc hội với Chính phủ, viện kiểm sát, tòa án. Kiểm soát quyền lực Nhà nước là một hệ thống những cơ chế được thực hiện bởi Nhà nước và xã hội nhằm giữ cho việc thực thi quyền lực Nhà nước đúng mục đích, hiệu quả. Kiểm soát quyền lực Nhà nước bao gồm: kiểm soát phạm vi hoạt động của quyền lực Nhà nước, kiểm soát quá trình thông qua và sửa đổi Hiến pháp, kiểm soát tổ chức và hoạt động của bộ máy Nhà nước, kiểm soát những người thực thi quyền lực Nhà nước, kiểm soát từ bên trong Nhà nước, kiểm soát từ bên ngoài Nhà nước.

Qua nghiên cứu dự thảo Hiến pháp, chúng tôi thấy kiểm soát từ bên trong Nhà nước là thuộc kiểm soát do Nhà nước thực hiện và kiểm soát từ bên ngoài nhà nước là kiểm soát do nhân dân và xã hội thực hiện.

Về cơ bản, qua nội dung của dự thảo sửa đổi, bổ sung Hiến pháp lần này đã thể chế được nguyên tắc đó. Tôi tán thành rất cao.

Sang nội dung thứ hai, về cơ chế bảo vệ Hiến pháp. Tôi tán thành phương án 1. Trong Hiến pháp và pháp lệnh hiện hành đã quy định các cơ chế bảo đảm tính tối cao của Hiến pháp, các văn bản quy phạm pháp luật được ban hành phải phù hợp với Hiến pháp.

Qua nghiên cứu Dự thảo Hiến pháp sửa đổi, bổ sung chúng tôi thấy những nội dung đã được thể hiện trong bản dự thảo cơ bản đã thể hiện được cơ chế bảo vệ Hiến pháp của chúng ta. Ví dụ tại Điều 76 quy định về quyền hạn của Quốc hội; "Quốc hội thực hiện quyền giám sát tối cao việc tuân theo pháp luật, Hiến pháp và nghị quyết của Quốc hội. Bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Chủ tịch nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trái với Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội".

Về quyền hạn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã được quy định tại Điều 80 của dự thảo trong đó nêu rõ "Ủy ban Thường vụ Quốc hội có quyền hạn đình chỉ việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao trái với Hiến pháp, luật,

nghị quyết của Quốc hội và trình Quốc hội quyết định việc bãi bỏ các văn bản đó tại kỳ họp gần nhất và bãi bỏ văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao trái với pháp luật, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội".

Về chức năng quyền hạn của Chủ tịch nước cũng đã quy định tại Điều 94 là "đề nghị Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét lại pháp lệnh trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày pháp lệnh được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua. Chủ tịch nước cũng có thẩm quyền bãi bỏ văn bản của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các thành viên của Chính phủ trái với lệnh, quyết định của Chủ tịch nước".

Đối với chức năng quyền hạn của Chính phủ tại Điều 102 của dự thảo quy định, quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ tại Điều 104, của Chính phủ tại Điều 102 cũng đều quy định rõ.

Nhiệm vụ quyền hạn của Tòa án nhân dân các cấp theo quy định của Luật Tố tụng hành chính thì tòa án các cấp có thẩm quyền xét xử các vụ án hành chính mà đối tượng là các quyết định hành chính, hành vi hành chính của cơ quan quản lý nhà nước, người có thẩm quyền trong cơ quan quản lý nhà nước bị khiếu kiện. Viện kiểm sát nhân dân các cấp được luật cũng như Hiến pháp quy định chức năng nhiệm vụ, kiểm sát hoạt động tư pháp. Đặc biệt trong Hiến pháp và pháp luật hiện hành đều có quy định về quyền giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các thành viên của mặt trận và đặc biệt là sự giám sát của nhân dân. Với những nhận thức như trên chúng tôi cho rằng trong thời điểm hiện nay, trong điều kiện của đất nước chúng ta các quy định trong Hiến pháp, luật hiện hành đều đảm bảo được cơ chế giám sát và kiểm sát việc tuân thủ Hiến pháp bảo vệ vị trí tối thượng của Hiến pháp.

Có một số ý kiến nêu rằng cần phải thành lập một cơ quan bảo hiến hay Tòa án Hiến pháp thì phải giải quyết được vấn đề về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức này như thế nào? Có chức năng độc lập hay chỉ là tham mưu giúp cho Quốc hội trong việc bảo đảm tính tối thượng của Hiến pháp, bảo đảm cho luật, các văn bản quy phạm pháp luật khác và hoạt động của các cơ quan trong bộ máy nhà nước tuân thủ Hiến pháp, chúng tôi thấy chưa thuyết phục.

Mặt khác, nếu giao cho cơ quan này là cơ quan độc lập, có thẩm quyền rõ ràng thì trong Hiến pháp cũng phải quy định. Nhưng trong điều kiện hiện nay qua thảo luận chúng tôi thấy những vấn đề này là những vấn đề rất lớn chưa được làm rõ, cần có thời gian tiếp tục nghiên cứu, tổng kết, nhất là trong vấn đề tham khảo kinh nghiệm của nước ngoài. Chúng tôi đề nghị giữ như phương án 1 nêu trong Tờ trình của Ủy ban sửa đổi Hiến pháp.

Nội dung thứ ba, vấn đề bầu Phó chủ nhiệm và thành viên các ủy ban của Quốc hội, Phó chủ nhiệm và các thành viên của Hội đồng dân tộc, chúng tôi tán thành theo phương án 2 tức là loại ý kiến thứ hai. Bởi vì theo nhận thức của chúng tôi xuất phát từ nguyên tắc Quốc hội là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất do cử tri bầu ra, cho nên các ủy ban, các cơ quan cấu thành của Quốc hội cũng phải chịu chi phối hoạt động của Quốc hội. Ủy ban thường vụ Quốc hội cũng là cơ quan của Quốc hội. Tất nhiên, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban

thường vụ Quốc hội sẽ lớn hơn và được Quốc hội giao nhiều nhiệm vụ, quyền hạn hơn các cơ quan khác. Cho nên cùng là các cơ quan của Quốc hội lại giao thẩm quyền này cho Ủy ban thường vụ Quốc hội phê chuẩn Phó chủ tịch và các Ủy viên Hội đồng dân tộc, Phó chủ nhiệm, các ủy viên của các ủy ban của Quốc hội, chúng tôi thấy có những điểm chưa thuyết phục, nhất là về nguyên tắc tổ chức hoạt động của Quốc hội. Cho nên chúng tôi tán thành theo loại ý kiến thứ hai hay gọi tắt là phương án 2.

Nội dung thứ tư, về Tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân, tôi tán thành với dự thảo đã thể hiện, tiếp thu và cụ thể hóa chủ trương cải cách tư pháp, nâng cao vị thế của Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân, nhất là xác định Tòa án nhân dân là cơ quan xét xử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện quyền tư pháp.

Tôi xin chuyển ý kiến cho Đoàn thư ký. Xin hết.

Nguyễn Anh Sơn - Nam Định

Kính thưa Quốc hội,

Tôi xin phát biểu về các nội dung liên quan đến nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc và quốc phòng, an ninh thể hiện trong dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, các quy định liên quan đến nội dung bảo vệ Tổ quốc, quốc phòng, an ninh được thể hiện tập trung ở Điều 48, 49 Chương II các điều từ 71, 74 Chương IV; Điều 94, 95 Chương VI và một số điểm khác trong dự thảo. Tôi nhận thấy rằng sửa đổi, bổ sung của các điều nêu trên đã quán triệt sâu sắc đầy đủ tinh thần Nghị quyết Trung ương 5, các ý kiến kết luận của Bộ Chính trị, của Ban chấp hành Trung ương Đảng Khóa XI về tổng kết thực hiện Hiến pháp năm 1992 và định hướng sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992 đối với những vấn đề liên quan đến bảo vệ Tổ quốc và quốc phòng, an ninh. Nhưng sửa đổi, bổ sung lần này đã đảm bảo kế thừa những nội dung quan trọng của Hiến pháp năm 1992 đồng thời đã đưa vào nhiều nội dung mới có ý nghĩa quan trọng như nội dung quy định nhiệm vụ của lực lượng vũ trang có thể thực hiện nhiệm vụ quốc tế, hoặc cụ thể hóa những vấn đề trước kia chưa rõ ràng để đáp ứng được những đòi hỏi của tình hình thực tiễn ví dụ cụ thể hóa quyền của Chủ tịch nước với tư cách là người thống lĩnh lực lượng vũ trang, bổ nhiệm sỹ quan cấp tướng, đô đốc, chuẩn đô đốc và phó đô đốc hải quân, bổ nhiệm chức danh Tổng tham mưu trưởng và Chủ nhiệm Tổng cục chính trị. Sau đây tôi xin góp một số ý kiến cụ thể ở các điều.

Một, tôi rất tán thành với việc sửa đổi, bổ sung Điều 77 Hiến pháp năm 1992 thành Điều 49 Hiến pháp dự thảo. Theo đó chúng ta quy định công dân phải làm nghĩa vụ quân sự hoặc nghĩa vụ thay thế khác theo luật định. Điều đó có nghĩa là trong trường hợp không trực tiếp phục vụ trong quân đội, trong lực lượng vũ trang thì công dân vẫn có thể thực hiện nghĩa vụ quân sự của mình bằng việc thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật. Đây là điều chúng ta thấy đã được thực hiện từ nhiều năm gần đây khi nhiều công dân chúng ta đã được gọi vào phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân và được coi như thực hiện nghĩa vụ quân sự.

Việc bổ sung thêm quy định này vào Hiến pháp sẽ đáp ứng được đòi hỏi của thực tế là mở ra cơ hội và điều kiện để mọi công dân đều có thể thực hiện nghĩa vụ quân sự của mình mà không cứ phải vào quân đội đảm bảo được sự bình đẳng của công dân trước nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc.

Về nội dung này, tôi cũng tán thành phân tích của đại biểu Lê Việt Trường của An Giang. Chúng ta phải hiểu việc thực hiện nghĩa vụ theo quy định của pháp luật, không có nghĩa là công dân sẽ được chọn trong điều kiện không được gọi vào quân đội thì mới được thực hiện nghĩa vụ quân sự của mình thông qua thực hiện các nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.

Tôi đề nghị Ban soạn thảo đưa khái niệm nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc vào Điều 49 và sửa điều này là: công dân phải thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc và tham gia xây dựng quốc phòng toàn dân. Nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc ở đây sẽ được hiểu theo nghĩa rộng bao gồm việc thực hiện theo nghĩa vụ quân sự trực tiếp phục vụ trong quân đội hoặc có thể thực hiện các nghĩa vụ khác để đóng góp vào sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Với việc đưa khái niệm này vào Hiến pháp, trong tương lai chúng ta có thể xây dựng một đạo luật chung về nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc, trong đó nghĩa vụ quân sự là một phần quan trọng của nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc. Mọi công dân Việt Nam hoàn toàn có thể thực hiện nghĩa vụ đóng góp sức lực, trí lực, thậm chí tài chính để tham gia vào việc bảo vệ Tổ quốc mà không cứ phải phục vụ trong quân đội.

Trong trường hợp không thực hiện được theo đề nghị này của tôi thì tôi đề nghị Điều 49 trong dự thảo sửa từ "làm" nghĩa vụ quân sự thành "thực hiện" vì từ thực hiện nghĩa vụ quân sự thể hiện bao quát hơn.

Nếu ta nói làm nghĩa vụ quân sự thì hình như chỉ điều chỉnh đối với những công dân trực tiếp gia nhập lực lượng vũ trang, trong khi đó chúng ta nói thực hiện nghĩa vụ quân sự, thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự là nhiệm vụ của toàn dân. Cho nên chúng ta dùng từ thực hiện Luật Nghĩa vụ quân sự.

Thứ hai, tôi bày tỏ sự tán thành cao với việc bổ sung vào Điều 70 Chương IV một quan điểm quan trọng của Đảng về xây dựng nền quốc phòng nhân dân theo đó nền quốc phòng của chúng ta được xây dựng không chỉ dừng ở nhiệm vụ, mục tiêu bảo vệ độc lập, chủ quyền, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa mà chúng ta còn hướng tới thực hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của chúng ta đối với việc bảo vệ hòa bình ở khu vực và trên thế giới. Điều này hoàn toàn phù hợp với những đòi hỏi của tình hình hội nhập toàn diện hiện nay.

Thứ ba, tại Điều 71 của dự thảo luật chúng ta đã bổ sung thêm những nhiệm vụ cụ thể của lực lượng vụ trang là bảo vệ Đảng, bảo vệ Nhà nước và thực hiện nghĩa vụ quốc tế, tôi cho rằng việc bổ sung những nhiệm vụ này chính là sự luật hóa quan điểm nhất quán của Đảng trong việc xây dựng lực lượng vũ trang. Thể hiện rõ hơn bản chất của lực lượng vũ trang nhân dân, sự lãnh đạo toàn diện, tuyệt đối của Đảng đối với lực lượng vũ trang, bổ sung những nội dung này là sự thể hiện rõ nét hơn tính Đảng của lực lượng vũ trang nhân dân.

Thực ra, các nhiệm vụ mới được đưa vào Hiến pháp lần này từ trước đến nay vẫn là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu mà lực lượng vũ trang của

chúng ta vẫn thực hiện, thực hiện rất tốt, thực hiện rất xuất sắc. Với việc quy định một cách rõ ràng cụ thể trong Hiến pháp sửa đổi lần này chúng ta tiếp tục khẳng định hàng đầu của lực lượng vũ trang là bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ nhân dân cũng là bảo vệ Đảng, bảo vệ nhà nước.Chúng ta tạo cơ sở pháp lý vững chắc cho lực lượng vũ trang khi thực hiện các nghĩa vụ quốc tế góp phần bảo vệ hòa bình thế giới và khu vực.

Thứ tư, đối với Điều 74 tôi đề nghị Ban soạn thảo xem xét lại sự không thống nhất giữa Bản dự thảo Hiến pháp 1992 sửa đổi và Bản tham chiếu so sánh và giải trình các nội dung sửa đổi, bổ sung đã gửi tới cho các đại biểu Quốc hội nghiên cứu. Theo đó Điều 74 được giữ nguyên từ Điều 48 của Hiến pháp năm 1992, tuy nhiên trong phần giải trình của Ban soạn thảo lại đưa thêm một số khái niệm mới và có 2 sự sửa đổi rất quan trọng, trong đó thay đổi nội dung "thực hiện nghĩa vụ quân sự" bằng "thực hiện nghĩa vụ bảo vệ Tổ quốc" và viết rút gọn phần cuối của điều này. Khi đọc chúng tôi cũng rất băn khoăn, giải trình thì nói là giữ nguyên nhưng khi giải trình thì lại nói là bổ sung sửa đổi. Quan điểm của cá nhân tôi là hướng nên sửa đổi điều này theo như phần giải trình. Trên đây là những ý kiến của tôi đối với Dự án Hiến pháp sửa đổi. Xin cảm ơn Quốc hội.

Đặng Thị Kim Chi - Phú Yên

Kính thưa Quốc hội,

Trước hết tôi bày tỏ sự nhất trí cao với sự cần thiết phải sửa đổi Hiến pháp năm 1992. Bởi vì tôi phát biểu sau nên có những nội dung đã trùng nhưng vì tầm quan trọng của sửa đổi Hiến pháp nên tôi cũng xin phát biểu để thể hiện quan điểm chính kiến của mình và phân tích thêm.

Thứ nhất là về chế độ chính trị theo tôi sửa đổi Hiến pháp phải thể hiện rõ vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, của các tổ chức chính trị xã hội và các tổ chức xã hội khác trong hệ thống chính trị nước ta trong việc tập hợp các lực lượng xã hội phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cũng như đảm bảo quyền làm chủ của nhân dân. Vì vậy, để đảm bảo tính ổn định lâu dài của Hiến pháp và sự ngắn gọn tôi đồng ý không nêu tên của các tổ chức chính trị xã hội trong Điều 9. Nhưng ở Khoản 2 cần ghi rõ là "Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị xã hội, các tổ chức thành viên khác của mặt trận là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân". Thể hiện như vậy sẽ phù hợp với thực tế lịch sử và điều kiện đặc thù của Việt Nam là các tổ chức chính trị xã hội được ra đời từ rất sớm ngay sau khi Đảng ta ra đời, có truyền thống đấu tranh cách mạng lâu dài gắn liền với sự lãnh đạo của Đảng. Dù tên gọi khác nhau qua các thời kỳ nhưng bản chất cách mạng không thay đổi.

Hiện tại các tổ chức chính trị xã hội cũng đang đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng, đang thực hiện nhiệm vụ chính trị là tuyên truyền, giáo dục chính trị tư tưởng, lý tưởng cách mạng, đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, vận động nhân dân tích cực tham gia xây dựng Đảng, nhà nước, phát triển kinh tế, xã hội và bảo vệ Tổ quốc. Những người đứng đầu các tổ chức,

chính trị, xã hội hầu hết đều là Trung ương, Ủy viên, Tỉnh ủy viên, huyện ủy viên v.v... các tổ chức này được đảm bảo kinh phí từ ngân sách nhà nước để chi lương, phụ cấp và hoạt động. Ngay trong dự thảo Hiến pháp này ở Điều 102, Khoản 8 quy định là Chính phủ phải phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình và tạo điều kiện để các tổ chức đó hoạt động có hiệu quả.

Điều 107 cũng quy định, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và người đứng đầu tổ chức chính trị xã hội được mời tham dự phiên họp Chính phủ khi bàn các vấn đề có liên quan. Ngay ở điều khoản hội đồng và ủy ban Điều 125 cũng quy định: Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thực hiện chế độ thông báo tình hình mọi mặt của địa phương cho Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị xã hội, lắng nghe ý kiến kiến nghị của tổ chức này. Vì vậy, không thể lý giải như tờ trình của Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 92 rằng: Không quy định tên các tổ chức chính trị xã hội trong Điều 9 Hiến pháp để thể hiện sự bình đẳng giữa các tổ chức đó với các tổ chức xã hội khác được. Từ nhận thức nói trên tôi đề nghị phải thêm cụm từ "các tổ chức chính trị xã hội" vào Khoản 2, Điều 9 để vừa khẳng định vị thế của các tổ chức chính trị xã hội vừa thể hiện tính nhất quán giữa các điều trong Hiến pháp.

Thứ hai, về nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, theo quy định tại Điều 80, Ủy ban Thường vụ Quốc hội là cơ quan thường trực của Quốc hội nhưng có những quy định tôi thấy hơi lớn. Ví dụ tại Khoản 1, Điều 81 và Khoản1, Điều 82 quy định các Phó chủ tịch, các Ủy viên của Hội đồng dân tộc, các Phó chủ nhiệm, các Ủy ban do Ủy ban do Thường vụ Quốc hội phê chuẩn, theo tôi cần cân nhắc xem xét lại. Bởi vì Ủy ban Thường vụ Quốc hội không phải là cấp trên của Hội đồng dân tộc và các ủy ban của Quốc hội và nếu như Quốc hội ủy quyền cho Ủy ban Thường vụ Quốc hội phê chuẩn thì có thể hiểu là ủy quyền trong ủy quyền, tức là nhân dân ủy quyền cho Quốc hội, rồi Quốc hội lại ủy quyền cho Ủy ban Thường vụ Quốc hội phê chuẩn thì có được hay không? Do đó phải xem xét lại và tôi đề nghị nên thực hiện như Hiến pháp hiện hành.

Thứ ba, về đại biểu Quốc hội tại Khoản 1, Điều 85 quy định đại biểu Quốc hội là người đại diện cho ý chí nguyện vọng của nhân dân của cả nước và của nhân dân ở đơn vị bầu đại biểu. Theo tôi nên bỏ đoạn: và của nhân dân ở đơn vị bầu đại biểu bởi vì khi nói đại diện cho nhân dân cả nước là đã bao gồm cả nhân dân ở đơn vị bầu đại biểu rồi. Nếu muốn nhấn mạnh trách nhiệm của đại biểu với nơi bầu ra đại biểu thì phải thể hiện lại cho rõ hơn.

Thứ tư, về quyền con người. Để đảm bảo bình đẳng thực chất giữa nam và nữ tôi đề nghị bổ sung từ: "cơ hội" vào sau từ "quyền" ở Khoản 1, Khoản 2, Điều 28 bởi vì tuy cùng là con người nhưng nam nữ có khác biệt về giới tính và giữa phụ nữ với nam giới cũng như giữa trẻ em gái với trẻ em trai có những điểm khác nhau trong thực hiện và hưởng quyền con người, quyền công dân nên bình đẳng về cơ hội mới là bình đẳng thực sự. Tôi lấy ví dụ quy định cán bộ công chức có quyền được đào tạo bồi dưỡng để nâng cao trình độ nhưng nếu vào thời điểm phụ nữ đang nuôi con nhỏ được cho đi học xa trong khi nơi học không có nơi gửi trẻ,

không có phòng riêng để ở và chăm con thì liệu họ có thực hiện được quyền đào tạo bồi dưỡng và học tập hay không. Hoặc quy định tuổi đưa vào quy hoạch của nam là 45 và nữ là 40 và mới đây có hướng dẫn bổ sung không quy định tuổi quy hoạch nhưng lại phải tròn 1 hoặc 2 nhiệm kỳ tùy theo diện quy hoạch, trong khi nữ nghỉ hưu trước nam 5 năm thì cơ hội được đưa vào quy hoạch của nữ sẽ hẹp hơn nam nên chắc chắn quyền bình đẳng về chính trị không thể đạt được. Do đó, tôi đề nghị Hiến pháp sửa đổi cần phải có những quy định mang tính đặc thù để đảm bảo bình đẳng về quyền, cơ hội chính trị, văn hóa, xã hội và gia đình để quyền bình đẳng được thực chất hơn.

Xem xét Điều 63 của Hiến pháp hiện hành tôi thấy có những quy định rất cụ thể. Ví dụ lao động nữ có quyền hưởng chế độ thai sản, chăm lo phát triển các nhà hộ sinh, khoa nhi, nhà trẻ và các cơ sở phúc lợi xã hội khác để giảm nhẹ gánh nặng gia đình, tạo điều kiện cho phụ nữ sản xuất, công tác, học tập, chữa bệnh, nghỉ ngơi và làm tròn bổn phận của người mẹ. Nhưng dự thảo sửa đổi Hiến pháp lần này lại bỏ nội dung này do đó tôi đề nghị cần xem xét để có điều chỉnh cụ thể quy định về vai trò của phụ nữ trong việc tái tạo nguồn nhân lực và nhà nước, gia đình, xã hội phải có trách nhiệm bảo đảm để phụ nữ thực hiện tốt thiên chức này. Điều này không chỉ cho phụ nữ vì phụ nữ còn cho thế hệ tương lai và vì thế hệ tương lai của đất nước. Tôi xin hết ý kiến. Xin cảm ơn Quốc hội.

Phạm Văn Tấn - Nghệ An

Kính thưa Quốc hội,

Về lời nói đầu tôi đồng ý với việc giải trình là kế thừa, bảo đảm tính cô đọng và xúc tích nhưng tôi phân vân và đề nghị 2 việc;

Phân vân về việc Hiến pháp năm 1992 nêu khái quát như sau: Hiến pháp này quy định chế độ chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh. Nhưng Hiến pháp sửa đổi thì phần tương ứng này lại cụ thể ví dụ như nó phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, giữ vững phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp của dân tộc. Có thể xem đây là những quy định về các chế độ chính trị, kinh tế, văn hóa thì tôi thấy nó không khái quát bằng Hiến pháp năm 1992.

Hai, tôi phân vân về chế định về an ninh, quốc phòng, trong này đọc kỹ nhưng thấy nó không rõ. Tôi đề nghị cụm từ "thực hiện công bằng xã hội" vào ngay sau cụm từ "tôn trọng bảo đảm quyền con người, quyền công dân" vì ở hai nội dung này nó có quan hệ liên quan. Ngay sau nội dung "phát triển kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa" thì đưa cụm từ "giữ vững phát huy văn hóa truyền thống tốt đẹp, phát triển khoa học công nghệ" vì đây là cả hệ thống về chế độ kinh tế văn hóa liền nhau thì nó phù hợp hơn.

Ý kiến thứ hai, Điều 42 được sửa đổi, bổ sung từ Điều 59 của Hiến pháp năm 1992, tôi so sánh thấy Hiến pháp năm 1992 có 6 nội dung, dự thảo có 2 khoản. Tuy vậy, các nội dung của Hiến pháp năm 1992 cơ bản được dự thảo sửa đổi sử dụng. Chỉ còn quy định bậc tiểu học là bắt buộc không phải trả học phí là không được đưa vào dự thảo sửa đổi. Nhưng theo giải trình của Ủy ban sửa đổi, bổ sung nói rằng thay quy định bậc tiểu học là bắt buộc không phải đóng học phí bằng việc

Nhà nước quy định phổ cập giáo dục nhằm mở ra khả năng Nhà nước có thể quy định các cấp học khác về phổ cập nhưng tại bổ sung thì không có. Giải trình thì nói bỏ việc quy định bậc tiểu học bắt buộc và học sinh không phải trả học phí để mở rộng các cấp học có thể buộc phải phổ cập. Nhưng lại không có trong sửa đổi, bổ sung. Tôi đề nghị phần này cũng được nghiên cứu để bổ sung kỹ hơn.

Thứ ba, tôi đồng ý với bổ sung chế định mở rộng bầu cử quốc gia. Tuy vậy, với kết cấu thành hai điều là Điều 121 và Điều 122, tôi thấy có thể gộp hai điều thành một điều, vì cả năm khoản của hai điều này là sự thống nhất, liên kết của việc Hội đồng bầu cử quốc gia do ai thành lập, cơ cấu của nó, quyền hạn, nhiệm vụ của chủ tịch Hội đồng Bầu cử quốc gia, việc miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng Bầu cử quốc gia. Cho nên hai điều này có thể nhập thành một điều được, tổ chức lại thành một điều.

Việc thứ tư, tôi đề nghị bổ sung, làm rõ, bảo đảm tính đầy đủ, thống nhất chế định nhân dân thực hiện quyền lực Nhà nước bằng cách hình thức dân chủ trực tiếp và thông qua các cơ quan đại biểu, các cơ quan khác của Nhà nước.

Điều 120 của dự thảo được sửa đổi, bổ sung từ điều 125 của Hiến pháp năm 1992 thì Ủy ban Dự thảo giải trình là cơ bản giữ vững về mối quan hệ giữa cơ quan Nhà nước ở địa phương với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị, xã hội như Hiến pháp năm 1992. Điều này được quy định là Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân lắng nghe ý kiến kiến nghị của các tổ chức này, nói chính xác là Mặt trận và các tổ chức chính trị xã hội về việc xây dựng chính quyền và phát triển kinh tế - xã hội.

Nếu vẫn tiếp tục quy định như thế này, tôi thấy chưa đầy đủ vì chỉ lắng nghe thôi thì mới chỉ ở hành vi tiếp nhận thông tin từ kiến nghị và ý kiến.

Tôi có xem lại từ điển mới đây nhất thì lắng nghe chỉ là tập trung sức chú ý để nghe âm thanh thôi, tất nhiên Hiến pháp năm 1959 cũng sử dụng từ "lắng nghe" nhưng tôi thấy từ "lắng nghe" nó không đủ hết các hành vi trách nhiệm trong việc tiếp thu ý kiến của Mặt trận Tổ quốc, của các đoàn thể. Đó là lý thứ nhất.

Lý thứ hai là yêu cầu trong tham gia quyền lực Nhà nước của công dân thông qua các cơ quan đại diện như thế là chưa hết. Hơn nữa, tại Khoản 2 Điều 30 của dự thảo có ghi Nhà nước công khai, minh bạch trong việc tiếp nhận phản hồi ý kiến kiến nghị của nhân dân.

Thứ ba, thực tế chính quyền gồm Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp đã thực hiện tiếp thu phản biện và phân công, phân loại tổ chức giải quyết báo cáo kết quả giải quyết kiến nghị của cử tri. Tuy trong thực tế chưa đáp ứng yêu cầu nhưng việc này đã làm cho mối quan hệ này tốt hơn và yêu cầu ngày càng cao hơn, cho nên tôi đề nghị sử dụng từ "lắng nghe" trong quan hệ này phải được xem xét lại.

Vấn đề thứ năm, Khoản 3, Điều 126, sửa đổi, bổ sung Điều 147 của Hiến pháp năm 1992 nội dung này có liên quan đến việc Quốc hội sẽ ban hành Nghị quyết về lấy ý kiến nhân dân vào dự thảo Hiến pháp năm 1992. Tôi đồng ý với nội dung đã được bổ sung vì những giải trình của Ủy ban dự thảo Hiến pháp là phải cụ

thể hóa, đòi hỏi chặt chẽ khoa học bởi tính quan trọng của việc lắng nghe Hiến pháp, sửa đổi Hiến pháp và Điều 126 cũng đã đáp ứng được điều này.

Tại Khoản 3 điều này quy định Ủy ban dự thảo Hiến pháp tổ chức lấy ý kiến nhân dân về dự thảo Hiến pháp và trình Quốc hội xem xét. Tại Khoản 6 của dự thảo Nghị quyết của Quốc hội về việc lấy ý kiến nhân dân cũng xác định Ủy ban dự thảo Hiến pháp năm 1992 căn cứ vào Nghị quyết của Quốc hội có trách nhiệm ban hành kế hoạch tổ chức lấy ý kiến nhân dân, nghiên cứu tiếp thu ý kiến đóng góp của nhân dân chỉnh lý hoàn thiện dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 trình Quốc hội xem xét. Những nội dung như trên tôi thấy nội dung Khoản 3 điều này phải là Quốc hội ủy quyền cho Ủy ban dự thảo Hiến pháp tổ chức lấy ý kiến nhân dân chứ không phải Ủy ban dự thảo Hiến pháp có quyền trực tiếp làm việc này bởi vì kể cả Nghị quyết và thực tiễn đã diễn ra kiểu này. Vì vậy tôi đề nghị thêm cụm từ đằng trước là: Quốc hội ủy quyền cho Ủy ban dự thảo Hiến pháp tổ chức lấy ý kiến và trình Quốc hội xem xét thông qua. Tôi xin hết ý kiến, xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Bắc Việt - Ninh Thuận

Kính thưa Chủ tọa kỳ hop.

Kính thưa Quốc hội.

Tôi xin được tham gia về một nội dung hết sức quan trọng đấy là về dự thảo Hiến pháp. Tôi sẽ tham gia về 4 quyền: quyền của Đảng, quyền của dân, quyền của Quốc hội và quyền của Chủ tịch nước.

Thứ nhất, về vai trò, vị trí của Đảng cộng sản Việt nam. Theo tôi ở Điều 4, cần thể hiện rõ tư tưởng của Bác Hồ thể hiện trong di chúc. Đảng ta là một Đảng cầm quyền và câu này đang được thể hiện ngay tại Hội trường của Quốc hội đang họp ở đây thì trên cánh gà thấy rõ câu này. Vì vậy, ở điều này theo tôi phải thể hiện rõ Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền lãnh đạo nhà nước và xã hội. Điều này đã được thể hiện rõ trong Nghị quyết Trung ương 2, Khóa XI. Điều này thì nếu nhìn lại lịch sử thì chúng ta thấy Bác Hồ viết di chúc vào thời điểm năm 1965, thời điểm lúc bấy giờ Bác đang là Chủ tịch Đảng và là Chủ tịch nước, lúc bấy giờ thể chế chính trị đã là nhất thể hóa Chủ tịch Đảng và Chủ tịch nước. Bác mất thì chúng ta chưa có điều kiện sửa trong Hiến pháp năm 80, Hiến pháp năm 92, Hiến pháp năm 2001.

Theo tôi, Quốc hội nên cho ý kiến và mạnh dạn đưa Đảng cầm quyền vào và có thể nói bởi vì hiện nay chúng ta đang thực hiện nhất thể hóa này ở việc Bí thư hoặc Phó Bí thư là Chủ tịch Hội đồng nhân dân, cấp huyện, cấp xã chúng ta đang thí điểm bí thư vừa là Chủ tịch Ủy ban nhân dân. Điều này đang được thể hiện và đã được thể hiện, điều này nếu thực hiện có thể nói về mặt quan hệ đối ngoại chúng ta sẽ xử lý được các vấn đề lâu nay đang băn khoăn trong quan hệ đối ngoại. Đấy là nội dung thứ nhất.

Nội dung thứ hai là về quyền con người, quyền và nghĩa vụ công dân. Theo tôi một lần nữa vẫn phải thực hiện làm sao được tư tưởng của Bác đã thể hiện trong Tuyên ngôn độc lập đó là "mọi người sinh ra ai cũng có quyền sống tự do,

bình đẳng, mưu cầu hạnh phúc". Nhưng ở trong dự thảo lần này Điều 21 nêu chưa rõ nghĩa, chỉ nói là "mọi người có quyền sống" nhưng sống như thế nào thì lại không nói, theo tôi phải nói rõ đó là "quyền sống tự do, bình đẳng, hạnh phúc".

Thứ hai, về quyền con người và quyền công dân ở Điều 30, theo tôi ở Điểm 1 nên viết "công dân có quyền tham gia xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân. Tham gia quản lý nhà nước và xã hội, tham gia thảo luận nhận xét kiến nghị đối với cơ quan nhà nước, các tổ chức, các chức danh do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu và phê chuẩn" đây là nội dung ta vừa tham gia nghị quyết này phải được thể hiện ngay trong Hiến pháp ở nội dung này. Đây là vừa quyền của nhân dân tham gia xây dựng chính quyền trực tiếp và gián tiếp ở chỗ này. Điều này thể hiện rõ đánh giá cả tổ chức, hoạt động của Quốc hội và điều hành của Chính phủ để cùng với các chức danh.

Thực tế vừa qua ngay như nghị quyết mà Chính phủ, Quốc hội ban hành nếu chúng ta nhìn nhận và có nhận xét của nhân dân thì chúng ta sẽ có điều chỉnh trong chỉ đạo điều hành tốt hơn, còn về cơ quan nào thì ở phần sau chúng tôi sẽ có đề xuất. Ở Điều 30 này nên thêm một mục thứ ba trong này chưa nêu đó là "phải nghiêm cấm tổ chức, cá nhân ngăn cảm quyền của công dân tham gia xây dựng chính quyền" ở điểm thứ hai trong điều này.

Điểm thứ ba, Điều 31 cần bổ sung "công dân có quyền biểu quyết khi nhà nước tổ chức trưng cầu dân ý, điều tra dư luận xã hội, đánh giá sự tín nhiệm của nhân dânn đối với các tổ chức và hoạt động của Quốc hội, Chính phủ và các chức danh do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu, tức là Điều 31 phải thể hiện rõ điều này, đó là quyền của công dân.

Thứ ba, về quyền của Quốc hội và các tổ chức do Quốc hội lập. Điều 36 nhiệm vụ và quyền hạn của Quốc hội ở Điểm 7 nên thêm một tổ chức nữa là Ủy ban điều tra dư luận xã hội, theo tôi cần phải có ủy ban này là một cơ quan độc lập cũng như kiểm toán nhà nước, đây là cơ quan gần như tổ chức nhân dân để nhân dân được tham gia đánh giá và kết quả này điều tra này cùng với việc lấy phiếu tín nhiệm sẽ đưa ra bỏ phiếu tín nhiệm, nhưng ủy ban này sẽ còn làm nhiệm vụ nữa là đánh giá hoạt động, kể cả đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết của Quốc hội, của Chính phủ trong từng thời gian, từng định kỳ hàng năm.

Điểm 8 theo tôi cần viết lại đánh giá tín nhiệm đối với tổ chức và người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp bầu, phê chuẩn. Nên thể hiện như vậy và ở điểm này thể hiện rõ tư tưởng sinh hoạt phê bình và tự phê bình. Lấy phiếu tín nhiệm không phải chỉ xem xét kỷ luật mà ở đây tinh thần tự phê bình, phê bình là làm tốt thì khen, sai thì phê bình kiểm điểm, ta mới chỉ lưu ý đến phê bình kiểm điểm mà chưa có ý biểu dương khen thưởng ai làm tốt, ai có sự tín nhiệm cao. Như vậy, Quốc hội sẽ có sự nhìn nhận để khi cân nhắc bổ nhiệm bố trí cán bộ.

Thứ tư, về các tổ chức do Quốc hội lập, như ở trên Chương X theo tôi cần phải có Ủy ban điều tra dư luận xã hội. Ủy ban này có các nhiệm vụ cơ bản như kiểm toán nhưng sẽ rộng hơn như trên chúng tôi đã phân tích.

Về Chủ tịch nước, để gắn với nhất thể hóa theo tôi Chủ tịch nước cần có thêm một quyền đó là tổ chức Hội nghị chính trị đặc biệt như Hiến pháp năm 1959 đã xác định mà trong chống Mỹ Bác Hồ đã triệu tập Hội nghị đặc biệt khi bàn và quyết các vấn đề quan trọng, lúc đó quyết đánh Mỹ và thắng Mỹ. Xin hết.

Phạm Thị Phương - Hà Tĩnh

Kính thưa Quốc hội,

Tôi xin trình bày một số ý kiến về dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 như sau:

Tôi đồng tình với sự cần thiết phải sửa đổi Hiến pháp năm 1992 như Tờ trình của Ủy ban sửa đổi Hiến pháp đã trình bày. Tôi xin đề cập đến một số quy định ở Chương II của dự thảo. Tôi đồng tình việc đưa Chương quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân từ Chương V của Hiến pháp năm 1992 lên Chương II của dự thảo sửa đổi và đổi tên là "Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân", điều này khẳng định nhà nước ta tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người, quyền công dân, chăm lo hạnh phúc và sự phát triển tự do của mỗi người. Quyền con người và quyền công dân là hai phạm trù rất gần gũi nhưng không đồng nhất. Vì vậy, đề nghị Ủy ban sửa đổi Hiến pháp xem xét làm rõ phạm trù quyền con người để khi người dân tiếp cận với dự thảo Hiến pháp dễ hiểu và không bị nhầm lẫn.

Bố cục Chương II nên sắp xếp lại các điều cho logic, khoa học hơn. Tôi đồng tình với ý kiến của đại biểu Vân - Hải Phòng, có thể sắp xếp theo trình tự sau: Những nguyên tắc chung, quyền con người, quyền công dân, nghĩa vụ công dân và các điều kiện, cơ chế đảm bảo thực hiện các quyền hiến định.

Thực tế cho thấy không Hiến pháp của quốc gia nào có thể hiến định được tất cả các quyền của con người, quyền công dân. Hiến pháp chỉ quy định quyền cơ bản phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của đất nước và đảm bảo tính khả thi cao. Theo nhận thức chung của cộng đồng quốc tế không có quyền nào được coi trọng hơn quyền nào. Điều này dẫn tới yêu cầu phòng ngừa, coi nhẹ các quyền con người, quyền công dân không phải là quyền được quy định trong Hiến pháp. Đề nghị có thêm một điều quy định rõ việc hiến định các quyền trong Hiến pháp không có nghĩa phủ nhận hay hạ thấp các quyền khác của con người, của công dân như Hiến pháp của một số nước trên thế giới như Hoa Kỳ, Nga, Hàn Quốc đã quy định.

Một số điểm cụ thể ở Chương II, Điều 28 và Điều 39 về giới và bình đẳng giới. Trong dự thảo ở Điều 39 khi thì ghi nam trước khi thì ghi nữ trước để thể hiện sự bình đẳng giới. Theo tôi là chưa thống nhất và khi thực hiện về giới chỉ quy định là nam và nữ thì đã đủ chưa. Thực tế hiện nay, đã và đang có hiện trạng là người lưỡng giới, đồng tính. Đề nghị Ủy ban sửa đổi Hiến pháp làm rõ nội dung này.

Ở Điều 8 Mục b Chương II, nghĩa vụ và quyền lợi công dân của Hiến pháp năm 1946 quy định ngoài sự bình đẳng về quyền lợi, những công dân thiểu số được giúp đỡ về mọi phương tiện để tiến kịp trình độ chung. Điều này thể hiện sự

quan tâm sâu sắc của Nhà nước ta về đồng bào dân tộc thiểu số, nhưng tinh thần này chưa thể hiện rõ trong dự thảo sửa đổi.

Từ những lý do trên, tôi đề nghị Điều 28 sửa lại như sau:

"1. Công dân không phân biệt giới, dân tộc có quyền ngang nhau về mọi mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và gia đình.

2. Nhà nước có chính sách đảm bảo quyền bình đẳng giới, bình đẳng dân tộc trên mọi lĩnh vực. Nhà nước và xã hội tạo điều kiện để phụ nữ, người dân tộc thiểu số nâng cao trình độ mọi mặt, phát huy vai trò của mình trong xã hội.

3. Nghiêm cấm mọi hành vi phân biệt đối xử về giới và dân tộc."

Về Điều 50. Đoàn kết dân tộc là một truyền thống tốt đẹp, quý báu của dân tộc ta từ hàng ngàn năm nay cần được giữ gìn và phát triển. Dự thảo quy định công dân có nghĩa vụ giữ gìn, bảo vệ khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Quy định như vậy mới thể hiện được tính kế thừa mà chưa thể hiện được tính phát triển. Vì vậy, đề nghị sửa lại là công dân có nghĩa vụ giữ gìn, bảo vệ và phát triển khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Cuối cùng, đề nghị Ủy ban sửa đổi Hiến pháp tiếp tục nghiên cứu để có một cơ chế chặt chẽ, có những quy định đảm bảo cho việc thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quyền mà Hiến pháp đã quy định, nhất là các quyền cơ bản của con người, của công dân, mọi vi phạm quyền cơ bản của con người, quyền của công dân, vi phạm Hiến pháp đều được cơ quan Bảo Hiến chuyên trách xem xét và xử lý. Tôi xin hết ý kiến. Xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Hữu Hùng - Tiền Giang

Kính thưa Đoàn Chủ tịch.

Kính thưa Quốc hội.

Tham gia thảo luận vào dự thảo sửa đổi, bổ sung Hiến pháp năm 1992, trước tôi cũng đã có nhiều ý kiến và một số ý kiến của tôi đã có một số đồng chí đã phát biểu. Để thể hiện chính kiến của mình, tôi xin tham gia vào một số nội dung tôi quan tâm.

Trước hết, tôi nhận thức rằng với vị trí và tầm quan trọng của Hiến pháp, việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp là điều rất hệ trọng, quán triệt Nghị quyết Trung ương 2, Khóa XI và Nghị quyết của Quốc hội, tôi thấy Ủy ban sửa đổi Hiến pháp năm 1992 đã trong một thời gian tương đối ngắn đã trình Quốc hội bản dự thảo này trên cơ sở tổng kết việc thi hành Hiến pháp 1992 với nhiều nội dung phản ánh về thể chế hóa khá đầy đủ, kịp thời những quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng đã được nêu như trong cương lĩnh cũng như trong các nghị quyết của Đại hội Đảng, Nghị quyết Trung ương, nghị quyết của Bộ Chính trị.

Tôi nhất trí với 9 nhóm nội dung cơ bản do Ủy ban sửa đổi, bổ sung Hiến pháp đã trình ra Quốc hội và những nội dung sửa đổi về cơ bản chúng tôi thấy đã rất phù hợp. Về mặt hình thức, cũng có thể nói coi đây là Hiến pháp năm 2013, bởi vì nó đã được sửa đổi, bổ sung một cách toàn diện, do đó tôi đề nghị cũng cần cân nhắc để xem xét với tên gọi của Hiến pháp trong lần sửa đổi, bổ sung lần này.

Thứ hai, về cơ chế thực hiện quyền nhà nước quy định tại Khoản 2, Điều 2 của dự thảo. Ở đây đã có sự bổ sung rất quan trọng và tôi tán thành với bổ sung đó, đó là vấn đề phải xác lập nguyên tắc kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan nhà nước trong thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp.

Trên cơ sở nguyên tắc này, dự thảo Hiến pháp sửa đổi, bổ sung đã đề cập nhiều quy định bổ sung trong thực hiện nhiệm vụ quyền hạn của các cơ quan trong tổ chức bộ máy nhà nước về cơ bản tôi thấy đã rất cụ thể và phù hợp.

Tôi đề nghị, để đáp ứng yêu cầu phát huy hiệu lực, hiệu quả của công tác kiểm soát quyền lực nhà nước trong tình hình mới, nhiều ý kiến đại biểu chúng tôi đã phát biểu và nhân đây tôi muốn xin kiến nghị cần phải nghiên cứu khôi phục lại chức năng kiểm soát chung của Viện kiểm sát nhân dân để kiểm sát việc tuân theo pháp luật và tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa trong tình hình hiện nay.

Tôi nhận thức rằng từ khi Viện kiểm sát nhân dân thôi thực hiện chức năng này, tình hình chấp hành pháp luật, tuân thủ pháp luật khó được kiểm soát do công tác kiểm tra, thanh tra chấp hành pháp luật của chúng ta còn nhiều bất cập và nhiều hạn chế. Việc kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật, công tác thanh tra phát hiện xử lý vi phạm pháp luật còn hạn chế và thiếu kịp thời. Về vấn đề này tôi chia sẻ ý kiến với đại biểu Trần Văn Độ ở An Giang một số ý kiến đại biểu đã phát biểu tại tổ và cũng kiến nghị cần có sự tổng kết và xem xét thêm về vấn đề này.

Nội dung thứ ba, về Chương IV "Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa" qua nghiên cứu Báo cáo tổng kết thi hành Hiến pháp năm 1992 tôi thấy về cơ bản những quy định hiện hành còn nguyên giá trị và những sửa đổi, bổ sung lần này cũng đã đáp ứng được các yêu cầu thể chế hóa đường lối quan điểm của đảng. Trên cơ sở đó đã hình thành và từng bước hoàn thiện hệ thống pháp luật và bảo vệ Tổ quốc về quốc phòng an ninh. Tuy nhiên ở đây có một vấn đề tôi xin được phát biểu và đề nghị như sau: Nói về nhiệm vụ của lực lượng vũ trang nhân dân quy định tại Điều 71, đoạn cuối của điều này có một bổ sung theo tôi rất quan trọng trong đó cần phải cân nhắc kỹ lưỡng đó là bổ sung nhiệm vụ "lực lượng vũ trang thực hiện nghĩa vụ quốc tế".

Kính thưa Quốc hội, hiện nay đang có nhiều ý kiến đề nghị nghiên cứu khả năng lực lượng vũ trang của chúng ta có tham gia vào nhiệm vụ giữ gìn hòa bình hay không? có tham gia vào nhiệm vụ bảo đảm an ninh phi truyền thống ở nước ngoài hay không. Tôi thấy rằng đây là vấn đề rất hệ trọng mà chưa được Hiến pháp quy định. Để nước ta thực hiện vai trò là thành viên có trách nhiệm của Liên Hợp quốc thể hiện tinh thần chủ động và tích cực của ta trong hội nhập quốc tế góp phần bảo vệ lợi ích và nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế chúng tôi nghĩ cũng phải tính đến khả năng này. Tuy nhiên trong thực hiện nhiệm vụ này phải có bước đi thích hợp, bảo đảm lợi ích quốc gia, lợi ích dân tộc và phù hợp với lòng dân và phải hợp hiến, hợp pháp.

Tôi cho rằng nếu viết "thực hiện nghĩa vụ quốc tế" trong lực lượng vũ trang như thế là rất rộng. Để có cơ sở hiến định thực hiện nhiệm vụ này đối với quân đội và lực lượng vũ trang tôi đề nghị chỉ viết là "nhiệm vụ góp phần bảo vệ hòa bình trong khu vực và thế giới" như vậy là phù hợp. Còn sau này sẽ có các luật cụ thể

để điều chỉnh khi nào thực hiện nhiệm vụ và khi nào sẽ sử dụng lực lượng vũ trang đối với nhiệm vụ đó. Tôi nghĩ rằng có hiến định được nhiệm vụ trên mới có cơ sở để vận hành và thực thi pháp luật một cách chủ động và tích cực.

Đối với các điều nói về nguyên tắc xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân, tôi đề nghị cần giữ nguyên và thể hiện đúng với nội dung các văn kiện của Đảng như ý kiến của đồng chí Doãn Khánh đại biểu tỉnh Phú Thọ đã nói, tránh để gây hiểu nhầm là chúng ta phi chính trị hóa quân đội.

Ý kiến thứ tư, về việc hiến định nhiệm vụ và quyền hạn của Chủ tịch nước đối với lực lượng vũ trang và đối với nhiệm vụ quốc phòng và an ninh quy định tại Điều 94. Lâu nay trong các Hiến pháp của nước ta đều đã quy định Chủ tịch nước thống lĩnh các lực lượng vũ trang nhân dân. Qua nghiên cứu chúng ta thấy rằng quy định đó là rất tổng quát và rất phù hợp với cơ chế Đảng lãnh đạo, chỉ đạo lực lượng vũ trang. Tuy nhiên, chúng tôi thấy rằng nội hàm của khái niệm thống lĩnh là chưa đủ rõ để Chủ tịch nước thực thi nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Tôi đề nghị trong việc sửa đổi, bổ sung Hiến pháp lần này cần bổ sung vào hiến định các nhiệm vụ cụ thể đó là nhiệm vụ và quyền hạn quyết định tổ chức lực lượng vũ trang trên thực tế Chủ tịch nước đã ban hành lệnh để thành lập sáp nhập vào các quyết định của tổ chức đối với các đơn vị, cơ quan cấp chiến lược, chiến dịch như quân khu, quân đoàn, quân chủng, binh chủng, các bộ tư lệnh v.v... Quy định được ban hành lệnh sử dụng lực lượng vũ tranh nhân dân trong tình trạng chiến tranh, tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, lệnh quy định về nguyên tắc sử dụng lực lượng vũ trang. Ban hành lệnh thiết quân luật khi tình hình an ninh chính trị trật tự an toàn xã hội ở một số địa phương bị xâm phạm nghiêm trọng tới mức ở đó không kiểm soát được tình hình. Đó là những nội dung rất cơ bản về thực hiện quyền thống lĩnh của Chủ tịch nước đối với lực lượng vũ trang nhân dân và những nhiệm vụ đó trên thực tế đã được quy định trên một số đạo luật riêng lẻ mà tôi nghĩ rằng cần phải hiến định. Trên đây là một số ý kiến của tôi. Tôi xin hết, xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Văn Phúc - Hà Tĩnh

Kính thưa Quốc hội,

Không phải khóa Quốc hội nào, không phải đại biểu Quốc hội nào cũng có vinh dự to lớn và trách nhiệm sứ mệnh cao cả là sửa đổi Hiến pháp để tạo nền tảng vững chắc hơn cho sự phát triển của đất nước không những vì thế hệ hôm nay mà còn tiếp nối các thế hệ mai sau. Quốc hội Khóa XIII của chúng ta đang xem xét để tiến tới quyết định sửa đổi Hiến pháp năm 1992, một công việc trọng đại của nhiệm kỳ Quốc hội này. Các vị đại biểu Quốc hội đã phát biểu nhiều ý kiến đa chiều, không những đưa ra các đánh giá lập luận phân tích sâu sắc có cơ sở lý luận và thực tiễn vững chắc mà còn truyền đến cảm hứng có thể gọi là nguồn cảm hứng lập hiến, nguồn cảm hứng hiến pháp. Tôi xin tham gia một số ý kiến có tính chất trao đổi với một số vị đại biểu Quốc hội đã phát biểu như sau.

Một, về sự cần thiết và phạm vi sửa đổi Hiến pháp năm 1992, tôi tán thành phải sửa đổi một cách cơ bản Hiến pháp năm 1992 như nhiều vị đại biểu Quốc hội

đã đề nghị. Bởi vì chúng ta cần phải sửa đổi Hiến pháp một cách cơ bản để tạo cơ sở hiến định tiến hành đột phá chiến lược về cải cách thể chế như văn kiện Đại hội Đảng đã nêu.

Các nhà kinh tế có đưa ra nhận định, ở các quốc gia có điều kiện phát triển như nhau, nhưng tại sao lại có thu nhập bình quân đầu người khác nhau, phúc lợi của nhân dân cao khác nhau. Chính đó là nguyên nhân từ thể chế, những quốc gia không chọn được những thể chế thích hợp, những thể chế yếu kém, chắc chắn sẽ tụt hậu. Chúng ta phải so sánh thu nhập trung bình bình quân của người dân Việt Nam với các nước trong khu vực. Đến năm 2011, thu nhập bình quân đầu người 1374 đô la, trong khi đó Indonesia đạt 3.509 đô la, Trung Quốc 5414 đô la, Thái Lan 5394 đô la, Mailaixia 9.700 đô la, chỉ một so sánh như thế cũng thấy mặc dù trong 20 năm qua thực hiện Hiến pháp năm 1992, chúng ta đạt được nhiều thành tựu to lớn, không thể chối cãi, được thế giới công nhận. Nhưng nếu so sánh với các nước thì chúng ta phải nói rằng đang ở mức thấp, nếu không muốn nói đang tụt hậu. Các nhà kinh tế cũng phát hiện ra một quy luật mà tôi nghĩ các nhà lập hiến cũng phải tham khảo, đó là với thu nhập trung bình.

Hiện nay Việt Nam chúng ta được gia nhập nước có thu nhập trung bình, tức là đạt trên 1000 đô la và chúng ta có thoát khỏi 7 thu nhập trung bình này không. Tôi có cảm nhận trong thời gian vừa qua chúng ta đang bị rủi ro rơi vào bẫy thu nhập trung bình, có nghĩa là chúng ta sẽ luẩn quẩn trong trên 1000 đô la mà không thể vượt qua được một trình độ phát triển khác, đó cũng là một phần tôi cho là phần chính do thể chế của chúng ta chưa phù hợp, nhất là thể chế kinh tế thị trường. Vì vậy, chúng ta phải tiến hành sửa đổi, nói đến thể chế đầu tiên là Hiến pháp, từ trên cơ sở Hiến pháp chúng ta sửa đổi một loạt các luật liên quan đến đầu tư sản xuất kinh doanh sở hữu doanh nghiệp v.v... và các luật liên quan đến tổ chức.

Qua tổng kết Hiến pháp năm 1992 tôi nhận thấy nhiều vấn đề chín muồi được tổng kết, được kiểm nghiệm không những qua 20 năm thực hiện Hiến pháp năm 1992 mà còn từ các bản Hiến pháp năm 1946, 1959, 1980 nhưng các vấn đề về phân công phối hợp kiểm soát giữa các cơ quan thực hiện quyền lực nhà nước, vấn đề trưng cầu ý dân, vấn đề bảo vệ Hiến pháp v.v..., nhất là vấn đề kiểm soát quyền lực và hình thành cơ chế chuyên trách bảo vệ Hiến pháp song song bổ sung thêm cho cơ chế phi tập trung như hiện nay. Có ý kiến cho rằng ở Quốc hội chủ trương sửa đổi Hiến pháp năm 1992 bây giờ chúng ta chỉ sửa đổi, bổ sung một số điều hay tới đây chúng ta sẽ ban hành Hiến pháp năm 2013 (sửa đổi) theo như công thức hiện nay thay thế Hiến pháp năm 1992, tất nhiên là trên cơ sở kế thừa thì chúng tôi cũng xin báo cáo với Quốc hội một thông tin để mà so sánh, để tham khảo là khi chúng ta ở Quốc hội các khóa trước sửa Hiến pháp năm 1946 thì lúc đầu cũng chưa đặt vấn đề sửa một cách toàn diện mà chỉ nói là sửa một vấn đề thôi để thích hợp với điều kiện tình hình của nước nhà mà chưa thể ban hành Hiến pháp mới.

Nhưng sau đó từ năm 1957 đến năm 1959 sau 4 tháng lấy ý kiến nhân dân thì Ban sửa đổi Hiến pháp đã đi đến kết luận và trình Quốc hội và cho rằng Hiến pháp

năm 1946 đã hoàn thành sứ mệnh của nó sau khi được Quốc hội thông qua bằng dự thảo này, tức là dự thảo sửa đổi Hiến pháp 46 sẽ trở thành Hiến pháp mới của nước ta và vì thế Quốc hội ban hành Hiến pháp mới 1959. Tương tự như vậy, lúc đầu chúng ta cũng định sửa đổi, bổ sung một số điều Hiến pháp năm 1980. Năm 1988 thì chúng ta ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp năm 1980 nhưng sau đấy nghiên cứu lại thì đến năm 1989 thì Quốc hội đã thành lập Ủy ban sửa đổi Hiến pháp để sửa đổi cơ bản toàn diện và kết quả là chúng ta đã có một bản Hiến pháp năm 1992 đến hôm nay. Xin trân trọng cảm ơn Quốc hội.

Hà Hùng Cường - Quảng Bình

Kính thưa Quốc hội.

Với trách nhiệm của mình, đặc biệt là trách nhiệm của thành viên Ủy ban dự thảo sửa đổi Hiến pháp, tôi đã có nhiều dịp tham gia góp ý vào dự thảo Hiến pháp sửa đổi. Về cơ bản tôi nhất trí với nội dung của dự thảo, tờ trình Quốc hội vì đã bám sát và thể hiện đúng các quan điểm, định hướng, nghiên cứu sửa đổi Hiến pháp do các nghị quyết của Đảng và Quốc hội đề ra. Tuy nhiên, để tiếp tục nghiên cứu hoàn thiện dự thảo Hiến pháp sửa đổi, tôi xin tập trung phát biểu vào một vấn đề trọng tâm của Hiến pháp mà từ hôm qua đến hôm nay nhiều đại biểu đã đề cập. Đó là nguyên tắc tất cả quyền lực thuộc về nhân dân và sự cần thiết hiến định việc trưng cầu ý dân của Hiến pháp cũng như cơ quan bảo vệ Hiến pháp chuyên trách để bảo đảm chúng ta có được một bản Hiến pháp thực sự của dân, do dân, vì dân thiêng liêng và bất khả xâm phạm.

Kính thưa Quốc hội.

Lịch sử lập Hiến của nước ta cũng chính là lịch sử của hơn 80 năm Đảng ta kiên trì theo đuổi mục tiêu xây dựng một nền Hiến pháp theo ý tưởng dân quyền và pháp quyền của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hiến pháp năm 1946, bản Hiến pháp của tinh thần độc lập dân tộc và tự do dân chủ đã khẳng định niềm khát vọng của nhân dân và cũng là mục tiêu của Đảng, của cách mạng Việt Nam. Đó là tất cả quyền bính ở trong nước là của toàn thể nhân dân Việt Nam. Nhân dân là nguồn gốc của mọi quyền lực, trong đó có quyền lực Nhà nước. Bởi vậy, nhân dân phải là người quyết định những vấn đề trọng đại nhất của đất nước. Hiến pháp là đạo luật gốc quy định những vấn đề cơ bản nhất về chủ quyền quốc gia, về quyền lực của nhân dân, quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân, nguyên tắc và cách thức tổ chức quyền lực Nhà nước.

Việc làm ra Hiến pháp và sửa đổi Hiến pháp theo tôi là việc hệ trọng nhất trong các vấn đề hệ trọng của đất nước, do vậy Hiến pháp phải do nhân dân làm ra và quyết định. Nói cách khác nhân dân phải là chủ thể của quyền lập hiến. Từ cách tiếp cận đó, Hiến pháp 1946 đã khẳng định nhân dân có quyền phúc quyết Hiến pháp và những vấn đề quan hệ đến vận mệnh quốc gia, Điều 21.

Kế thừa những giá trị căn bản nhất của Hiến pháp 1946, tất cả quyền lực thuộc về nhân dân đã trở thành nguyên tắc nền tảng, bất biến trong tất cả các bản Hiến pháp sau này của nước ta.

Cùng với đường lối đổi mới, dân chủ hóa đời sống xã hội, Hiến pháp 1992 đã tái xác lập quyền của công dân biểu quyết khi Nhà nước tổ chức trưng cầu dân ý. Tuy nhiên, trên thực tế, cho đến nay quyền dân chủ trực tiếp quan trọng này của công dân chưa được cụ thể hóa bằng luật và chưa được thực hành trong đời sống chính trị của đất nước.

Quán triệt quan điểm dân chủ xã hội chủ nghĩa là bản chất của chế độ ta, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của sự phát triển đất nước trong Cương lĩnh Bổ sung phát triển năm 2011 và nghị quyết Hội nghị Trung ương 2, kết luận của Hội nghị Trung ương 5 Khóa XI, Ủy ban Dự thảo sửa đổi Hiến pháp đã xác định một trong các yêu cầu sửa đổi Hiến pháp 1992 là để bảo đảm đổi mới đồng bộ, phù hợp về kinh tế và chính trị với nội dung sửa đổi:

Thứ nhất là để thể chế hóa và làm sâu sắc hơn chủ trương phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, bảo đảm tất cả quyền lực thuộc về nhân dân. Trong dự thảo Điều 6 được sửa đổi, bổ sung theo hướng nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước trước tiên bằng các hình thức dân chủ trực tiếp, đồng thời với dân chủ đại diện. Dự thảo cũng đã tách quy định về quyền của công dân biểu quyết khi nhà nước trưng cầu ý dân thành một điều riêng nhưng vẫn chưa minh định, khi nào và đối với những vấn đề gì thì nhà nước phải trưng cầu ý dân như đã được quy định rõ trong Hiến pháp 46. Vì vậy, đây vẫn chỉ là quyền thụ động của người dân, việc có thực hiện được hay không còn phụ thuộc vào ý chí của nhà nước. Nhìn ra thế giới hiện nay có khoảng hơn 100 quốc gia với trình độ phát triển khác nhau có quy định bắt buộc phải đưa Dự thảo Hiến pháp hoặc sửa đổi Hiến pháp ra trưng cầu ý dân trước hoặc sau khi Quốc hội, Nghị viện thông qua. Vì vậy, tôi nhất trí với tờ trình về quy trình sửa đổi Hiến pháp lần này, tức là chỉ lấy ý kiến nhân dân như dự thảo nghị quyết.

Đồng thời như một số đại biểu đã phát biểu tôi đề nghị đưa vào dự thảo quy định áp dụng cho những lần sửa đổi Hiến pháp sau này, việc trưng cầu ý dân về dự thảo sửa đổi Hiến pháp sau khi được Quốc hội thông qua. Đây sẽ là sự kết hợp tốt nhất giữa thẩm quyền đại diện của Quốc hội với chủ quyền của nhân dân với việc nhân dân tự mình biểu quyết về cách sửa đổi Hiến pháp hy vọng rằng Hiến pháp sẽ có chất lượng tốt hơn, có đời sống lâu dài hơn. Chỉ với một động thái như vậy theo tôi cũng sẽ là sự thể hiện cao nhất sự kính trọng của Quốc hội đối với nhân dân, với cử tri những người bầu ra chúng ta.

Sẽ đem lại nhưng hiệu quả to lớn, có thể góp phần chấn hưng đất nước. Bởi vì sự tin tưởng của Đảng và nhà nước ở quyết định của nhân dân sẽ là động lực quan trọng để mỗi người dân thể hiện đầy đủ hơn và đúng đắn hơn trách nhiệm công dân của mình. Phát huy tốt nhất bài học kinh nghiệm lớn đã được đúc kết tại Đại hội XI, sự nghiệp cách mạng là của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân.

Bên cạnh những cái được to lớn nêu trên phải thừa nhận rằng việc thực hiện trưng cầu ý dân vì Hiến pháp cũng có thể gặp phải sự chống phá của các thế lực thù địch, cơ hội chính trị. Tuy nhiên với sự lãnh đạo chặt chẽ của Bộ chính trị, Trung ương Đảng, các cấp ủy Đảng, sự chuẩn bị chu đáo của nhà nước pháp lý lẫn các điều kiện tổ chức trưng cầu ý dân về Hiến pháp. Với truyền thống yêu nước ý

thức tự tôn, tự cường và lòng tin đã qua thử thách hơn 80 năm qua của nhân dân ta đối với Đảng, những khó khăn phức tạp đó theo tôi sẽ không khó vượt qua vì như Bác Hồ đã dạy "khó 10 lần không dân cũng chịu, khó trăm lần dân liệu cũng xong".

Về việc hiến định cơ quan bảo vệ Hiến pháp chuyên trách, nếu đề nghị nêu trên được chấp thuận thì có nghĩa Hiến pháp do nhân dân làm ra sửa đổi và biểu quyết thông qua và vì thế Hiến pháp là thiêng liêng là thần linh pháp quyền của đất nước như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã tâm niệm.

Tôi đồng tình với một số ý kiến đã phát biểu, Hiến pháp phải được bảo vệ đặc biệt, mọi vi phạm Hiến pháp đều phải được phát hiện và xử lý bằng cơ chế minh bạch, hiệu lực và hiệu quả. Cơ chế bảo vệ Hiến pháp hiện hành do nhiều cơ quan nhà nước khác nhau thực hiện, có nhiều hạn chế và chắc chắn sẽ là bất cập lớn trong tiến trình hoàn thiện nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa tới đây. Báo cáo của Chính phủ về tổng kết thi hành Hiến pháp năm 1992 đã đưa ra kiến nghị về sự cần thiết thiết lập một cơ chế hiến định để phán quyết về các vi phạm Hiến pháp trong hành pháp, lập pháp, tư pháp phù hợp với yêu cầu Đại hội lần thứ X và XI của Đảng đã đề ra.

Tôi đồng tình với ý kiến trong Tờ trình về việc cần thành lập Hội đồng Hiến pháp một thiết chế hiến định do Quốc hội thành lập hoạt động chuyên trách độc lập. Có nhiệm vụ quyền hạn giúp nhân dân, Quốc hội kiểm tra kết luận và xử lý theo thẩm quyền và kiến nghị Quốc hội xử lý đối với những vi phạm Hiến pháp trong các văn bản pháp luật cũng như các vi phạm Hiến pháp trong vận động thực thi pháp luật của các cơ quan nhà nước.

Việc thành lập Hội đồng Hiến pháp sẽ tạo ra một công cụ mạnh mẽ hiệu quả để nhân dân giám sát tuân thủ việc bảo vệ Hiến pháp và cũng bảo vệ quyền lợi của mình một khi cho rằng nó bị xâm phạm do có sự vi hiến. Đồng thời Hội đồng Hiến pháp cũng là công cụ bảo vệ cương lĩnh của Đảng đã được thể chế hóa trong đạo luật gốc của nhà nước, bảo đảm nguyên tắc Đảng cầm quyền hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và bảo vệ Hiến pháp mà không can thiệp vào công việc sự vụ mang tính chuyên môn sâu của cơ quan nhà nước, góp phần tăng cường vị thế và vai trò lãnh đạo của Đảng đối với nhà nước và xã hội. Tôi trân trọng đề nghị Quốc hội giao Ủy ban sửa đổi Hiến pháp tiếp tục nghiên cứu cả hai vấn đề là trưng cầu ý dân về sửa đổi Hiến pháp và Hội đồng Hiến pháp để Quốc hội cho ý kiến ở kỳ họp tiếp theo. Xin cảm ơn Quốc hội.

Lê Thị Nguyệt - Vĩnh Phúc

Kính thưa Quốc hội,

Tôi cơ bản nhất trí cao với dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992. Tôi đồng tình với nhiều ý kiến của đại biểu nói là trùng ý kiến, nhưng tôi nghĩ trách nhiệm của đại biểu là cần thiết phải tham gia mặc dù có nhiều ý kiến trùng cũng là cơ sở để Ủy ban sửa đổi Hiến pháp, Ban soạn thảo nghiên cứu, xem xét, nhiều ý kiến sẽ tạo sự đồng thuận cao. Tôi xin tham gia một số ý kiến như sau:

Thứ nhất, về vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội trong Điều 4 đã nói rất rõ trách nhiệm, quyền hạn, vai trò của Đảng. Đây là điều hết sức quan trọng vì Đảng lãnh đạo nhà nước là nguyên tắc hiến định. Đảng cũng chỉ là một bộ phận của hệ thống chính trị. Đảng lãnh đạo chứ không chỉ đạo, làm thay, bao biện công việc cụ thể của Nhà nước. Đảng lãnh đạo Quốc hội, nhưng Quốc hội do dân bầu ra vì thế Đảng tôn trọng, phát huy vai trò của Quốc hội, của nhân dân.

Mặt khác, Đảng là lực lượng tiên phong để định hướng hoạt động của Quốc hội. Tôi thấy một điều hết sức quan trọng đó là Đảng định hướng Quốc hội gồm những vấn đề gì và đến mức độ nào. Đảng lãnh đạo nhưng phải thực sự tôn trọng địa vị pháp lý của Quốc hội với tư cách là cơ quan quyền lực nhà nước cao nhất được nhân dân ủy thác và nhân dân thực hiện quyền lực nhà nước thông qua Quốc hội.

Về mặt pháp lý nhân dân không bầu ra Đảng và không ủy thác quyền lực cho Đảng. Khi Hiến pháp, luật đã được Quốc hội thông qua thì tổ chức Đảng, đảng viên hoạt động trong khuôn khổ, đại biểu Quốc hội vừa là Đảng viên, chịu sự lãnh đạo của Đảng nhưng chịu sự giám sát và đại diện cho nhân dân. Hôm qua đại biểu Khánh nói nhiều về khía cạnh này, một Đảng viên là đại biểu Quốc hội khi phát biểu ý kiến tại Quốc hội, có vấn đề gì địa phương có ý kiến khiến cho đại biểu rất băn khoăn. Tôi đề nghị trong sửa đổi Hiến pháp lần này vấn đề quan trọng là cần thể hiện cụ thể hơn vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Quốc hội.

Thứ hai, về địa vị pháp lý của nguyên thủ quốc gia. Theo Hiến pháp hiện hành địa vị pháp lý của các cơ quan hành pháp Việt Nam bao gồm Chủ tịch nước, Thủ tướng Chính phủ và hệ thống hành pháp Việt Nam do Quốc hội quyết định. Theo đó Chính phủ được quy định là cơ quan chấp hành của Quốc hội, qua 4 bản Hiến pháp của Việt Nam địa vị pháp lý của Chủ tịch nước thì ngày càng mờ nhạt. Nếu như các Điều 49 và Điều 50 của Hiến pháp 1946 quy định Chủ tịch nước là nguyên thủ quốc gia thì phải hội đủ cả 3 điều kiện đại diện cho Nhà nước về đối nội, đối ngoại, thống lĩnh các lực lượng vũ trang và đứng đầu cơ quan hành pháp là Chính phủ thì các bản Hiến pháp sau này đều giảm nhẹ vai trò của Chủ tịch nước, không quy định rõ thực quyền của một nguyên thủ quốc gia so với Hiến pháp 1946.

Theo quy định của các bản Hiến pháp 1959, 1980 và 1992 không có chức danh Nhà nước nào hội đủ cả 3 quyền thực chất, tối thiểu của một nguyên thủ quốc gia. Chúng ta có thể thấy một thực tế là Tổng Bí thư, Ban chấp hành Trung ương là Bí thư quân ủy Trung ương, cơ quan lãnh đạo của Đảng cộng sản Việt Nam trong quân đội thể hiện sự lãnh đạo tuyệt đối và trực tiếp về mọi mặt của Đảng đối với quân đội, quân ủy Trung ương thì đặt dưới sự lãnh đạo của Ban chấp hành Trung ương mà thường xuyên là Bộ Chính trị và Ban Bí thư. Như vậy, Tổng Bí thư thực chất là người thống lĩnh lực lượng vũ trang và thay mặt cho Nhà nước về đối nội và đối ngoại. Nhưng về pháp lý lại không được ghi nhận là người đứng đầu cơ quan hành pháp.

Thủ tướng Chính phủ đứng đầu Chính phủ, nhưng lại không đứng đầu đầy đủ cơ quan hành pháp và cũng không thống lĩnh lực lượng vũ trang, Chủ tịch nước là

người đứng đầu Nhà nước thay mặt cho Nhà nước về đối nội, đối ngoại, nhưng trong thực tiễn lại không thống lĩnh lực lượng vũ trang, cũng như không đứng đầu đầy đủ cơ quan hành pháp. Với các phân tích ở trên cho thấy quyền lực của một nguyên thủ quốc gia lại bị phân tán làm 3 nơi cho 3 người nắm giữ. Do vậy, tôi đề nghị Hiến pháp sửa đổi lần này cần sửa đổi để thống nhất lại sự phân tán này.

Thứ ba, về sự cần thiết thành lập cơ quan chuyên trách về bảo hiến ở Việt Nam, tôi thống nhất là quyền lực của Nhà nước có sự thống nhất, có sự phân công, phân nhiệm và kiểm soát quyền lực giữa các cơ quan thực hành về luật pháp, hành pháp và tư pháp. Ở phần này đại biểu La Ngọc Thoáng sáng nay cũng phân tích rất nhiều và tôi tán thành với việc dự thảo sửa đổi xác định Quốc hội là cơ quan thực hiện quyền lập pháp, Chính phủ là cơ quan hành pháp, Tòa án là cơ quan tư pháp.

Song tôi thấy, cơ quan hành pháp và cơ quan tư pháp thì có Quốc hội giám sát, còn cơ quan lập pháp thì cơ quan nào giám sát. Vì vậy, tôi thấy khác với các nước trên thế giới thì việc giám sát và bảo vệ Hiến pháp ở Việt Nam thì hiện không giao cho một cơ quan chuyên trách nào mà giao cho nhiều cơ quan, nhà nước với mục tiêu là bảo đảm tính hợp Hiến, hợp pháp của các văn bản qui phạm pháp luật. Tuy nhiên một bất cập rất lớn, lớn nhất là Việt Nam hiện chưa có bất kỳ cơ chế nào để giám sát chính hoạt động của Quốc hội và tính hợp Hiến của các đạo luật mà nghị quyết do Quốc hội ban hành trong khi Quốc hội là một trong những chủ thể cũng có nhiều khả năng ban hành luật và ban hành nghị quyết cũng có thể vi phạm vì có thể chúng ta là thiểu số phục tùng đa số nên cũng có văn bản, những luật khác đưa ra cũng còn có yếu tố mà chưa được đủ theo như Hiến pháp.

Tôi nhất trí với phân tích này của đại biểu Độ sáng ngày phân tích rất rõ. Mặt khác hiện nay thì nhiều quyền quan trọng như hủy bỏ, đình chỉ văn bản trái Hiến pháp hầu như không được các chủ thể giám sát có thẩm quyền áp dụng, hình thức kiến nghị thông qua hoạt động giám sát của cơ quan, của Quốc hội thì chưa thực sự có hiệu quả. Chính vì vậy, việc thành lập một cơ quan chuyên trách về bảo Hiến ở Việt Nam đang được đặt ra như một yêu cầu cấp thiết và tôi thấy cần được Hiến định trong sửa đổi lần này.

Chẳng hạn Hiến pháp cần phải thay đổi với quy định về việc cho phép Quốc hội có thể kéo dài nhiệm kỳ trong trường hợp đặc biệt hay cần quy định bắt buộc phải trưng cầu dân ý trong sửa đổi Hiến pháp và kế thừa tư tưởng nhân dân phúc quyết của Hiến pháp 46. Tôi thấy phần này cần phải được kế thừa và Quốc hội, cơ quan này tôi thấy không trực thuộc cơ quan nào mà có thể chỉ tuân theo pháp luật và đại diện cho nhân dân. Cũng như vậy, tôi thấy phần phân tích của đại biểu Thúy rất rõ về làm rõ hơn cơ chế về quyền giám sát của nhân dân trong Hiến pháp và quyền giám sát của Mặt trận Tổ quốc trong việc phản biện và giám sát thì thấy việc này chúng ta đã có quy định trong Quốc hội, Hội đồng nhân và trong Luật của Mặt trận cũng có, nhưng thực tế trong những năm vừa qua chúng ta chưa có một văn bản pháp luật hướng dẫn thật cụ thể việc thực hiện quyền giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc. Tôi nhất trí có một nghị quyết về việc lấy ý kiến của nhân dân về dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992. Tôi xin hết ý kiến, xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Văn Tiên - Tiền Giang

Kính thưa Đoàn Chủ tịch.

Kính thưa các vị đại biểu Quốc hội.

Các vị đại biểu Quốc hội đã phát biểu rất nhiều các ý kiến liên quan đến bố cục các điều cụ thể của Hiến pháp cũng như định hướng sửa đổi. Tôi chỉ xin góp ý một số vấn đề rất cụ thể trong nội dung của Hiến pháp để Ban biên tập có thể dễ chỉnh sửa.

Ý kiến đầu tiên của tôi là rất mong muốn sau hội nghị này thì chúng ta nên chỉnh sửa rất kỹ về câu chữ, đặc biệt là tính lôgic của các điều. Nếu không thì khi đưa ra lấy ý kiến nhân dân, những nhà chuyên môn pháp luật, đặc biệt là các nhà chuyên môn trong các lĩnh vực người ta chịu sự chi phối thì người ta sẽ bình luật rất kỹ thì tập thể chúng ta rất nhiều người góp ý kiến cũng như mất nhiều thời gian, công sức và tiền bạc để làm việc này. Theo tôi, điều đầu tiên là tôi đề nghị như vậy.

Vấn đề thứ hai, chúng tôi đánh giá rất cao là Hiến pháp lần này đã khái quát rất cao quyền của con người, rất cụ thể. Chúng tôi nghĩ, đây là tính dân chủ rất cao. Chúng tôi đề nghị chúng ta củng cố và tiếp tục bổ sung những điểm mà các đại biểu góp ý.

Còn những điều liên quan đến bộ máy, cơ quan chính trị thì chúng ta phải ghi rõ rằng. Bởi vì những phần định hướng về chính sách kinh tế, xã hội trong Chương II, rất quan trọng. Hầu hết khi làm luật chúng ta cứ vin Hiến pháp ra, viết thế này, viết thế kia để chúng ta xây dựng pháp luật. Vì vậy, trong định hướng này thì chúng tôi thấy tính dài hơi, tính lâu dài đặc biệt quan trọng. Bởi vì thực tế là nhìn lại Hiến pháp năm 1992 có một số điều về chính sách kinh tế, xã hội lạc hậu so với bây giờ. Vậy thì vấn đề này, chúng ta ban hành thì chúng ta phải nghĩ 15-20 năm sau điều này còn đúng hay không. Chúng tôi nghĩ đấy là điều rất quan trọng.

Vấn đề thứ ba, về cách viết. Chúng tôi thấy một số điều chúng ta viết không nhất quán, không đúng theo một môtip. Ví dụ trong Chương II, Điều 63, Điều 64 liên quan đến an sinh xã hội và y tế thì viết rất chuẩn theo phong cách pháp luật, tức là luật thì quy định Nhà nước làm gì, nhân dân làm gì. Nhưng sang Điều 68 về khoa học, công nghệ, Điều 67 về giáo dục, Điều 65 về văn hóa thì chúng ta lại viết theo một môtip khác. Đặc biệt là điều về văn hóa thì không biết là viết theo kiểu gì.

Điều 68, 67 về giáo dục khoa học thì Khoản 1 đều là mục đích, trong Hiến pháp viết mục đích, theo tôi chỗ này không chuẩn, trong khi các điều khác, chúng ta chỉ quy định rất rõ chế tài, Nhà nước làm gì, nhân dân làm gì và định hướng ra sao. Theo tôi nghĩ, chúng ta cần phải chỉnh sửa lại và khi người ta đọc, người ta thấy rất logic từ đầu đến cuối cách viết của Hiến pháp.

Chúng tôi nghĩ rằng những điều về mục đích này thì chúng ta có thể khái quát hóa cao lên một tý và đưa về lời nói đầu. Ví dụ, trong điều về kinh tế cũng có đoạn nêu mục đích, tôi nghĩ đưa về lời nói đầu là phù hợp. Còn đoạn khoa học và giáo dục, chúng ta khái quát hóa cao lên thành 1, 2 câu ta đưa về lời nói đầu thì nó

sẽ phù hợp hơn và người ta đọc, người ta thấy Hiến pháp của chúng ta viết logic hơn.

Vấn đề thứ tư, liên quan đến các vấn đề xã hội, ở đây có vấn đề rất lớn trong kỳ họp này thì chúng ta thảo luận, chứ không ai giải thích được là lương của các doanh nghiệp Nhà nước rất cao. Ở đây, chúng tôi có thể suy ra tương lai sau này là lương của các cơ sở giáo dục và các cơ sở y tế cũng sẽ cao và lúc đó chúng ta giải thích theo kiểu gì và ở đây trong điều về giáo dục, chúng ta đã có một quy định về phi lợi nhuận. Điều này hoàn toàn đúng và chúng tôi nghĩ quy định phi lợi nhuận này phải áp dụng trong nhiều lĩnh vực xã hội, kể cả lĩnh vực y tế . Nếu chúng ta không quy định về phi lợi nhuận thì sau này một số bệnh viện và gần đây Chính phủ vừa ban hành Nghị định 85 là một số bệnh viện tự chủ thì lương không giới hạn, có nghĩa là có thể lương 60, 70 triệu như ông giám đốc doanh nghiệp hôm qua, không ai việc gì cả vì đấy là pháp luật, chúng tôi nghĩ việc đó không nên và không đúng đạo lý, anh làm nghề đó, nghề giáo dục, nghề y tế, anh chỉ có một mức lương nhất định. Còn nếu anh lương cao thì có nghĩa là bệnh nhân phải trả nhiều. Đấy là điều tôi nghĩ những thiết kế về thiết chế trong lĩnh vực xã hội, chúng ta phải bắt buộc áp dụng nguyên tắc phi lợi nhuận ở trong này và trong Hiến pháp chúng ta là người định rõ và đây là một định hướng rất rõ ràng để chúng ta xây dựng các luật về sau.

Riêng điều về y tế, Điều 63, tôi có ý kiến trong điều này thì Ban soạn thảo đã đưa ra một câu rất hay và chúng tôi nghĩ rất lâu dài và rất phù hợp, đó là xây dựng nền y tế công bằng, hiệu quả và phát triển. Đây là một điều hoàn đúng và nó sẽ tồn tại, không bao giờ mất điều này. Nhưng câu sau là y tế Nhà nước giữ vai trò chủ đạo. Tôi thấy điều này không đúng, nếu chúng ta muốn giữ thì chúng ta chỉ ghi là Nhà nước giữ vai trò chủ đạo, chứ không giữ vai trò y tế. Nhưng chữ "công bằng" ở đây tức là Nhà nước đã là chủ đạo, có nghĩa là chúng ta nhắc 2 lần chữ này thì theo tôi nghĩ cũng không cần thiết, bản thân nền y tế công bằng, tức là Nhà nước phải chi hơn 50% mới công bằng, bắt buộc phải như vậy, đấy là điều kiện.

Theo tôi nghĩ chúng ta bỏ câu "Y tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo", bởi vì khi xây dựng chúng tôi tìm kiếm trong các văn bản, các Cương lĩnh của Đảng không có chữ nào về cái này. Chỉ có các nghị quyết trước của Bộ chính trị thì có nhưng các văn bản gần đây không nêu và đặc biệt Nghị quyết Trung ương 3 còn nêu rất rõ là nhà nước chỉ giữ vai trò tối thiểu cho y tế và giáo dục, một điểm rất rõ. Do đó, theo tôi nghĩ nền y tế công bằng và hiệu quả tức là nhà nước giữ vai trò chủ đạo, đấy là điều riêng về y tế. Trong này cũng có một câu là y học cổ truyền và y học hiện đại theo chúng tôi như đại biểu Trần Văn Bản ở Bình Định chúng tôi thấy chúng ta nên sửa thành "đông tây y kết hợp" vì hiện nay chúng ta gọi là Hội đông y chúng ta không gọi là Hội y học cổ truyền nữa.

Liên quan đến Hội đồng Hiến pháp chúng tôi nghĩ chúng ta phải nên tổ chức thiết chế này vì đây là thiết chế chúng tôi nghĩ rất quan trọng. Thực tế nhiều đại biểu nói là nhiều cái chúng ta không rõ nhưng theo tôi nghĩ trong thiết chế của chúng ta, trong Quốc hội cũng có rất nhiều chức năng không bao giờ chúng ta sử dụng đến nhưng chúng ta vẫn phải dự phòng để nếu xảy ra vấn đề gì ở đó chúng ta

có thể sử dụng. Đây là điều tôi nghĩ về mặt thiết kế thiết chế chính sách pháp luật chúng ta phải thiết chế mặc dù chúng ta biết có khi 10 năm, 20 năm, 30 năm cũng không sử dụng.

Bên cạnh đó những thiết chế độc lập về kiểm toán, về cơ quan phòng, chống tham nhũng mà chúng ta đã thảo luận quá nhiều trong luật thì chúng ta cũng nên thiết chế vào trong này rất rõ ràng. Ở một số nước người ta còn thiết chế cả Tổng cục thống kê cũng là cơ quan độc lập.

Một vấn đề nữa liên quan đến Luật đất đai, Điều 59, chúng tôi thấy trong điều này Hiến pháp quy định thu hồi đất đai trong trường hợp các công trình an ninh quốc phòng, lợi ích quốc gia theo chúng tôi nghĩ để vẹn toàn và đầy đủ ý nghĩa sau này dễ hướng dẫn thì chúng ta nên thêm chữ "thu hồi, trưng mua, trưng dụng đất đai theo quy định của pháp luật" vì có những trường hợp chúng ta phải trưng mua, trưng dụng. Xin hết.

(Quốc hội nghỉ giải lao)

Phùng Khắc Đăng - Sơn La

Kính thưa Quốc hội.

Sau khi nghiên cứu dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 và các tài liệu liên quan, tôi cơ bản nhất trí. Trước hết, tôi xin khẳng định tôi đồng ý với tiêu đề đã đưa ra. Hiến pháp được coi là đạo luật gốc hay còn gọi là đạo luật cơ bản. Đúng. Vì nó đã chi phối các luật khác.

Tuy nhiên, dù quan niệm nó là gốc hay cơ bản thì Hiến pháp cũng không phải là một đạo luật bất biến, mà tùy theo hoàn cảnh, lịch sử, những yêu cầu chính trị để có những điều chỉnh, bổ sung, sửa đổi cho phù hợp. Như vậy mới biện chứng của sự phát triển.

Tôi thấy bản dự thảo lần này đã tiếp thu được những tinh túy của các bản Hiến pháp trước đó, như việc khẳng định độc lập, chủ quyền về mặt lãnh thổ, chế độ chính trị, quyền và nghĩa vụ công dân, những quan điểm, tư tưởng lớn về chế độ kinh tế, văn hóa, giáo dục, v.v.,

Mặt khác, trong quá trình thực hiện thì cũng thấy rõ một điều là có sự đổi mới, chỉ xét về mặt hình thức thôi thì chúng ta đã thấy có tới 108 điều sửa đổi và hàng chục điều viết mới trên 127 điều. Tuy nhiên, những vấn đề cốt lõi của bản Hiến pháp vẫn được giữ vững, cho nên tôi hoàn toàn đồng ý với tiêu đề đã được nêu trên.

Về những vấn đề cụ thể. Tôi xin có những ý kiến như sau:

Một, về các quy định của Hiến pháp liên quan đến Mặt trận Tổ quốc Việt nam và các thành viên của mặt trận.

Nội dung của Điều 9 Hiến pháp dự thảo có viết thì chúng tôi thấy qua các lần thảo luận, những ý kiến phát biểu của các đại biểu đã được Ban soạn thảo tiếp thu và đưa vào một số các từ ngữ thì tôi hoàn toàn đồng ý. Tuy nhiên, để bảo đảm cho Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên của Mặt trận hoạt động có hiệu quả, tôi thấy quy định ở Điểm 3 Điều 9 sửa đổi Nhà nước tạo điều kiện để Mặt trận Tổ

quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận và các tổ chức xã hội khác hoạt động có hiệu quả thì viết như thế này là chưa đầy đủ, chưa chặt chẽ và chưa khắc phục được những bất cập trong hoạt động của Mặt trận và các tổ chức thành viên.

Điểm 4, Mục 3, Phần 4 trong Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội bổ sung phát triển năm 2011 để sửa đổi, bổ sung đoạn này và cụ thể chúng tôi đề nghị nên sửa lại như sau: nhà nước luôn tôn trọng lắng nghe ý kiến đóng góp của mặt trận và các thành viên của mặt trận, có cơ chế chính sách tạo điều kiện để mặt trận tổ quốc và các tổ chức thành viên hoạt động có hiệu quả trong thực hiện vai trò giám sát và phản biện xã hội.

Thứ hai, việc thể hiện vai trò của các tổ chức chính trị xã hội trong Hiến pháp trước tôi đã có đại biểu Đặng Thị Kim Chi - Phú Yên đề cập đến vấn đề này, nhưng tôi xin được nói là trong hệ thống chính trị của nước ta hiện nay có 5 hệ thống chính trị xã hội đó là công đoàn, đoàn thanh niên, hội phụ nữ, hội nông dân, hội cựu chiến binh, những tổ chức này đều là thành viên có vị trí có vai trò trong hệ thống chính trị của nước ta. Song trong Hiến pháp năm 1992 có tổ chức công đoàn được ghi nhận trong Điều 10 đã xác định rõ vai trò, vị trí, chức năng, nhiệm vụ của công đoàn, các tổ chức chính trị xã hội khác không được xác định cụ thể như vậy bỏ sót vị trí vai trò của các tổ chức chính trị xã hội khác.

Tôi cho rằng ghi các tổ chức này chỉ càng khẳng định rõ lực lượng chính trị kiên trung theo Đảng và nhà nước và đồng thời đề cao trách nhiệm của họ mà thôi. Do đó tôi đề nghị sửa đổi, bổ sung Điều 10 theo hướng quy định về vị trí, vai trò, chức năng nhiệm vụ của 5 tổ chức chính trị xã hội hiện nay gồm công đoàn, hộ nông dân, đoàn thanh niên, hội phụ nữ và hội cựu chiến binh. Nếu không ghi cụ thể thì chỉ cần ghi rõ mặt trận tổ quốc Việt Nam và các thành viên của mặt trận là đủ.

Thứ ba, về quy định của dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992 liên quan đến quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân. Chúng tôi đề nghị sửa đổi, bổ sung một số điều quy định về quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân như sau.

Điều 15 cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội của Đảng xác định con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể của phát triển. Do vậy, đề nghị bổ sung Điều 15 của dự thảo như sau: ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam con người là trung tâm của chiến lược phát triển, đồng thời là chủ thể phát triển, quyền con người, quyền công dân được nhà nước và xã hội thừa nhận tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật.

Ở Điều 32: Theo quy định của nhiều văn bản pháp luật hiện hành, người bị thiệt hại được quyền bồi thường về vật chất, được phục hồi về danh dự. Tuy nhiên tại Khoản 3, Điều 32 của dự thảo quy định: Người bị thiệt hại được bồi thường về vật chất và danh dự theo quy định của pháp luật. Theo tôi viết từ này có lẽ chưa chuẩn xác vì danh dự của con người chỉ có thể được phục hồi không thể được bồi thường, đề nghị nên sửa đổi, bổ sung vào Khoản 3, Điều 32 như sau: Người bị

thiệt hại được bồi thường về vật chất và phục hồi danh dự theo quy định của pháp luật.

Cuối cùng, thưa Quốc hội, tôi quan niệm Hiến pháp đây là một vấn đề rất lớn và trọng đại, cho nên cần có sự nghiên cứu một cách nghiêm túc, cần lấy ý kiến rộng rãi của các tầng lớp nhân để tập trung trí tuệ, giúp cho Quốc hội của chúng ta có đủ điều kiện quyết định và như vậy tôi ủng hộ việc lấy ý kiến của nhân dân. Xin cảm ơn Quốc hội.

Trần Đình Sơn - Đắc Lắk

Thưa Quốc hội.

Trước hết tôi đồng tình về sự cần thiết về mục đích, yêu cầu, quan điểm sửa đổi Hiến pháp năm 1992, sau đây tôi xin tham gia một số ý kiến như sau:

Về chế định quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân, vấn đề này được rất nhiều đại biểu đã có ý kiến, tôi xin phân tích thêm một số ý kiến như thế này.

Tôi đồng tình với một số ý kiến của các đại biểu đã phát biểu trước tôi, đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu có nên tách các điều quy định về quyền con người và quyền công dân. Trong tên gọi của chương thì nên chia làm hai phần: Phần quy định về phần con người trước và về phần quy định quyền, nghĩa vụ của công dân sau. Bởi lẽ quyền con người hoàn toàn khác với quyền công dân. Quyền con người là các quyền tự nhiên vốn có và không thể chuyển nhượng được của các cá nhân. Các quyền con người không phụ thuộc vào phong tục, tập quán, truyền thống, văn hóa hay ý chí bất cứ cá nhân, giai cấp, tầng lớp, tổ chức hay nhà nước nào và không một chủ thể nào, kể cả nhà nước có thể ban phát hay tước bỏ các quyền con người. Quyền con người khái niệm rộng hơn quyền công dân, phạm vi áp dụng do không bị giới hạn bởi chế định quốc tịch, chủ thể quyền con người là tất cả các thành viên của gia đình, nhân loại.

Về bản chất, các quyền công dân chính là những quyền con người được Nhà nước thừa nhận và áp dụng cho công dân của mình, một cá nhân, ngoại trừ những người không quốc tịch, về danh nghĩa đồng thời là chủ thể của hai loại quyền con người và quyền công dân. tuy nhiên sự phân biệt trong thụ hưởng cả hai loại quyền này chỉ được thể hiện trong một số hoàn cảnh đặc biệt. Ví dụ người nước ngoài sẽ không được hưởng một số quyền công dân đặc thù như quyền bầu cử, ứng cử v.v... tuy nhiên người đó vẫn được hưởng các quyền con người như quyền sống, quyền tự do và quyền an ninh cá nhân. Do vậy, tôi đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu để quy định cho phù hợp.

Về quy định tại Khoản 3, Điều 33, tôi thấy quy định như dự thảo chưa chính xác, cần sửa lại là "không ai bị kết tội hai lần về cùng một hành vi phạm tội". Ví dụ, một người thực hiện hành vi trộm cắp đã bị tòa án kết án và sau khi thi hành xong bản án, về nhà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp thì trong trường hợp này tòa án hoàn toàn có quyền ra một bản án mới kết tội bị cáo về tội trộm cắp.

Vấn đề kiểm soát quyền lực Nhà nước, sự phân công một cách rành mạch các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp nhằm đảm bảo cho việc tổ chức một cách

có hiệu quả cả 3 quyền này trên thực tiễn và từ đó làm cơ sở cho việc ban hành luật, sửa đổi, bổ sung các luật về tổ chức hệ thống các cơ quan này một cách phù hợp. Tôi đồng tình ý kiến của đại biểu Trần Du Lịch, tôi xin không phân tích thêm.

Về địa vị pháp lý của Quốc hội, tôi đề nghị sửa lại ở Điều 75 khẳng định rõ địa vị pháp lý của Quốc hội phải được khẳng định một cách rõ ràng, dứt khoát. Tôi đề nghị sửa theo hướng như sau: "Quốc hội là cơ quan đại biểu của nhân dân, cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, là cơ quan duy nhất có quyền lập hiến, lập pháp, Quốc hội có quyền quyết định những việc quan trọng nhất của đất nước và thực hiện quyền giám sát tối cao đối với toàn bộ hoạt động của bộ máy Nhà nước".

Về chế định bảo hiến, tôi đề nghị Quốc hội nghiên cứu nên đưa chế định này vào dự thảo Hiến pháp. Bởi lẽ thực tiễn qua rất nhiều năm vừa qua ở nước ta những vi phạm Hiến pháp xảy ra rất nhiều, nhất là việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật vi hiến nhưng không một cơ quan nào xem xét, xử lý, dẫn đến nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa bị vi phạm. Vì vậy, việc đặt ra chế định này là cần thiết, nhằm khắc phục, xử lý những hành vi vi phạm Hiến pháp.

Về hệ thống tổ chức của tòa án nhân dân và Viện kiểm sát nhân dân tôi đồng tình với ý kiến của đại biểu Lương Văn Thành, xin không phân tích gì thêm. Tôi xin đề cập đến quyền cơ bản của Quốc hội đó là quyền giám sát tối cao việc tuân theo pháp luật. Các bản Hiến pháp năm 1959, 1980 Quốc hội đều giao cho Viện kiểm sát thực hiện quyền này, thực hiện kiểm sát về tuân theo pháp luật của các cơ quan thuộc Chính phủ, chính quyền địa phương và công dân. Sau đó Hiến pháp năm 1992 không quy định và quyền giám sát tối cao hiện nay được giao cho rất nhiều cơ quan, kể cả các cơ quan thuộc bộ máy hành pháp dẫn đến tình trạng chồng chéo, phân tán và nhất là không ai chịu trách nhiệm trước Quốc hội, trước nhân dân về tình trạng vi phạm pháp luật.

Tôi đồng tình với quan điểm của đại biểu Trần Đình Nhã, đại biểu Trần Văn Độ, đại biểu Hùng đã phân tích, tôi đề nghị nên giao cho Viện kiểm sát nhân dân thực hiện việc kiểm soát tuân theo pháp luật bởi lẽ Viện kiểm sát nhân dân do Quốc hội lập ra và thực hiện nhiệm vụ do Quốc hội giao. Trong tác phẩm bàn về chế độ song trùng trực thuộc và pháp chế Lê-Nin có viết trước tình trạng pháp luật do nhà nước đặt ra nhưng không được chấp hành nghiêm túc nơi này thế này, nơi khác thế khác, nguyên tắc pháp chế xã hội chủ nghĩa không được tôn trọng và Lê - Nin đề nghị nên đặt ra và trao cho cơ quan này quyền giám sát tối cao việc tuân theo pháp luật của tất cả các cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương và mọi công dân trong việc chấp hành pháp luật, không có người khẳng định là không có cơ quan nào khác ngoài Viện kiểm sát. Thực tiễn ở Việt Nam đã chứng minh điều đó qua mấy chục năm qua, nguyên lý này của Lê - Nin là hoàn toàn đúng, xin đề nghị Quốc hội xem xét. Xin cảm ơn Quốc hội.

Phùng Văn Hùng - Cao Bằng

Kính thưa Quốc hội,

Tôi đánh giá cao chất lượng của Bản dự thảo Hiến pháp do Ủy ban sửa đổi Hiến pháp chuẩn bị. Tôi xin góp ý vào một số vấn đề cụ thể sau:

Một, liên quan đến vấn đề kiểm sát quyền lực, một sửa đổi rất nhỏ nhưng tôi cho là rất quan trọng được ghi trong khổ 2, Điều 2 của dự thảo là đã bổ sung cụm từ "kiểm soát", tuy nhiên kiểm soát cái gì và kiểm soát thế nào thì dự thảo cần phải hoàn thiện tiếp. Mặc dù so với Hiến pháp năm 1992 đã có nhiều điểm mới, tôi đề nghị sửa khổ 2 của Điều 2 như sau: "quyền lực nhà nước là thống nhất có sự phân công phối hợp và kiểm soát quyền lực của các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền lập pháp, hành pháp và tư pháp" thay vì "giữa các cơ quan". Như vậy, việc kiểm soát ở đây là kiểm soát quyền lực của các cơ quan nhà nước để tránh sự lạm quyền, kiểm soát quyền lực không chỉ giữa các cơ quan nhà nước với nhau mà có cả những thiết chế độc lập cũng tham gia kiểm soát quyền lực nhà nước.

Ví dụ Quốc hội ban hành luật, Chủ tịch nước ra quyết định trái với Hiến pháp hoặc một bản án của Tòa án vi hiến thì các cơ quan có đủ thẩm quyền tuyên hủy kịp thời. Từ đây tôi xin đề nghị xây dựng thiết chế Hội đồng bảo hiến do Chủ tịch nước đứng đầu và thành viên là đại diện của Quốc hội, Chính phủ, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và một số tổ chức chính trị xã hội ban ngành hữu quan khác. Ngoài ra tôi đề nghị tách Thanh tra Chính phủ thành cơ quan độc lập đổi tên là Thanh tra nhà nước giúp các cơ quan nhà nước nói chung thực hiện nhiệm vụ thanh tra và chịu trách nhiệm báo cáo trước Quốc hội.

Tại kỳ họp này chúng ta thảo luận rất nhiều về vấn đề tham nhũng, đang thách thức sự lãnh đạo của Đảng và tồn vong của chế độ, làm xói mòn lòng tin của nhân dân, quyết tâm của chúng ta chưa bao giờ thiếu. Nhưng chúng ta thiếu chính là những công cụ hữu hiệu để thực thi nhiệm vụ này.

Kiểm toán trước đây thuộc Chính phủ nay đã hoạt động độc lập thì không có cớ gì chúng ta không mạnh dạn trao cho thanh tra một vị trí tương tự. Góc độ điều hành của Chính phủ không cần có một cơ quan thanh tra riêng, các bộ, các ngành đã có thanh tra nội bộ, mặt khác có thanh tra nhà nước ta không cần thành lập cơ quan phòng, chống tham nhũng riêng độc lập vì thanh tra thực chất cũng là phòng, chống tham nhũng.

Hai, vấn đề tiếp theo tôi xin đề cập đến tổ chức bộ máy nhà nước và cụ thể là chính quyền địa phương, theo tôi Chương IX, về chính quyền địa phương chưa có gì mới, chẳng qua là thay đổi câu chữ chưa đi vào bản chất và nhu cầu phát triển của đất nước hiện nay và 10, 15 năm, 20 năm tiếp theo. Chúng ta đều biết quyền lực nhà nước có giới hạn mà sự phân chia hay phân công quyền lực như ta vẫn gọi không hợp lý, không có cơ sở khoa học thì chúng ta sẽ làm triệt tiêu hiệu lực và hiệu quả của bộ máy chính quyền. Nếu chúng ta phân công cho cấp này nhiều hơn thì cấp kia sẽ phải ít đi hoặc đáng lẽ ta chỉ cần 3 cấp chính quyền, nhưng chúng ta lại phân thành 4 cấp dẫn đến chồng chéo, manh mún quyền lực. Một nghiên cứu nước ngoài kết luận rằng càng nhiều cấp, càng nhiều đầu mối thì không chỉ quyền lực Nhà nước bị phân tán, chức năng, nhiệm vụ chồng chéo, bộ máy cồng kềnh,

quan liêu, kém hiệu quả mà cả nguồn nhân lực, vật lực và tài chính dàn trải, phân tán, kém hiệu quả. Hiện nay hầu hết các nước trên thế giới duy trì mô hình chính quyền 3 cấp, đất nước chúng ta đã thống nhất được 37 năm, chúng ta đã đạt được nhiều thắng lợi to lớn cả về kinh tế, chính trị và xã hội. Vậy mà chúng ta vẫn giữ mô hình Nhà nước đã có cách đây 66 năm về trước, theo quy định của Hiến pháp 1946, khi xã hội ngày càng phát triển thì hệ thống pháp luật ngày càng được hoàn thiện, ý thức pháp luật của người dân càng được nâng cao, dẫn đến phạm vi quản lý của Nhà nước càng cần thu hẹp để xã hội dân sự có điều kiện phát triển, để đưa vào Hiến pháp sửa đổi lần này.

Tôi đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu mô hình quản lý chính quyền đô thị của các nước để đưa vào Hiến pháp sửa đổi lần này. Vì 2 lý do sau.

Ở đô thị, không gian địa lý gọn, giao thông đi lại thuận lợi, nên công tác quản lý của chính quyền có nhiều thuận lợi. Mặt khác, người dân đô thị có điều kiện tiếp cận với pháp luật, với những cái mới sớm hơn. Do vậy, tôi đề nghị đưa vào Hiến pháp mô hình chính quyền đô thị như sau. Ở các thành phố trực thuộc Trung ương, chính quyền đô thị chỉ gồm 2 cấp là chính quyền thành phố và chính quyền phường. Ở thành phố trực thuộc tỉnh, thị xã chỉ có 2 cấp chính quyền là chính quyền cấp tỉnh và chính quyền thành phố, thị xã, như vậy ta đã bớt đi được một cấp chính quyền ở đô thị, còn ở các địa bàn nông thôn ta vẫn giữ nguyên như hiện nay là 4 cấp, tất nhiên việc chuyển đổi có thể cần phải có thời gian, ví dụ lùi 2-3 năm, tuy nhiên ta vẫn cần phải quy định vào dự thảo Hiến pháp lần này.

Nội dung thứ ba, tôi đề cập liên quan đến thẩm quyền của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, tôi xin bày tỏ sự đồng tình với dự thảo.

Hiện tại, tại Điều 80, Khoản 9 bổ sung thẩm quyền của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định thành lập mới, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính dưới tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Chức năng này theo Hiến pháp năm 1992 được giao cho Chính phủ. Như vậy, theo dự thảo Hiến pháp ta đã có thêm một quá trình xem xét nữa để cân nhắc, xem xét cho kỹ lưỡng trước khi ra quyết định lập mới, tách, nhập, điều chỉnh địa giới. Theo thông lệ quốc tế, xã hội phát triển luôn đi kèm với xu thế sáp nhập, giảm đầu mối các cơ quan hành chính, cơ quan chính quyền. Nhưng dường như ở Việt Nam lại càng phình ra, nhất là cấp huyện và cấp xã. Một vài ví dụ sau đây có thể cho chúng ta biết để tham khảo, ví dụ ở Nhật Bản, đất nước có diện tích là 337 nghìn km2 với dân số 120 triệu người, 3 cấp chính quyền gồm Trung ương, cấp tỉnh và cấp xã. 3.100 đơn vị.

Trong khi ở Việt Nam chúng ta diện tích là 332.000km2, 86 triệu người, có 64 tỉnh, 630 đơn vị cấp huyện và 14.000 đơn vị cấp xã. Lớn hơn rất nhiều so với Nhật Bản. Con số này được tính vào thời điểm 2006. Đến nay chắc con số này còn nhiều hơn nữa.

Một ví dụ khác cũng tại Nhật Bản. Năm 1990 chính quyền địa phương hay còn gọi là chính quyền cơ sở có 15.859 và đến năm 1999 con số này giảm xuống còn 3.229. Đến tháng 4-2004 rút xuống chỉ còn 3.100.

Những con số này cho ta thấy rằng, trong xu thế phát triển xã hội cần phải gọn nhẹ, thu gọn lại bộ máy chính quyền, giảm đầu mối.

Xin cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Thị Thanh Hòa - Bắc Ninh

Kính thưa Quốc hội.

Thảo luận về dự thảo sửa đổi Hiến pháp, tôi xin có một số ý kiến như sau:

Một, về chương chế độ chính trị ở Điều 6. Tôi nhất trí với các ý kiến phát biểu trước tôi, đó là thể hiện điều này, chúng ta phải quán xuyến đầy đủ Cương lĩnh năng 2011 về phát huy quyền dân chủ của nhân dân, trong đó có cả hình thức dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện. Vì vậy, nếu như thể hiện trong dự thảo thì chưa bao gồm đầy đủ các cơ quan đại diện đã được quy định trong cương lĩnh, đó là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể nhân dân có vai trò quan trọng trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc, đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân.

Ở Điều 9, Khoản 2 tôi nhất trí với một số ý kiến phát biểu trước tôi, nhất là ý kiến của đại biểu Tùng là dự thảo cần thể hiện rõ và cụ thể hơn vai trò của tổ chức chính trị, xã hội trong hệ thống chính trị ở nước ta, trong việc đoàn kết, tập hợp, vận động các tầng lớp nhân dân chấp hành pháp luật, tham gia quản lý Nhà nước, xã hội và thực hiện quyền, nghĩa vụ của công dân. Quy định rõ vai trò của các tổ chức chính trị, xã hội không phải là thể hiện sự không bình đẳng với các tổ chức xã hội khác mà nó phù hợp với thể chế chính trị của Việt Nam, đó là một đảng lãnh đạo, các tổ chức chính trị xã hội là những tổ chức cách mạng của Đảng ra đời ngay sau khi có Đảng.

Đây cũng là các thành viên nòng cốt của Mặt trận, vì vậy cần có hành lang pháp lý cao nhất cho các tổ chức chính trị xã hội để thực hiện nhiệm vụ của Đảng, nhà nước giao cho. Mặt khác ở đây chúng tôi thấy ở Khoản 1 chúng ta viết: Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội v.v... liên hiệp tự nguyện, liên minh chính trị. Viết rất cụ thể tên các tổ chức ra nhưng đến Khoản 2 chúng ta lại nói: Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên thì nó sẽ gây một sự rất khó hiểu. Vậy thì các tổ chức được quy định ở Khoản 1 có là tổ chức thành viên của Mặt trận không? và các tổ chức thành viên của Mặt trận ở Khoản 2 là những tổ chức nào? chúng tôi thấy chỗ này nếu ghi như Khoản 1, Khoản 2 thì chưa rõ và tham khảo Hiến pháp của Nước cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, chúng tôi thấy trong Hiến pháp của bạn là nước cũng có thể chế chính trị tương tự như chúng ta thì ghi rất rõ: Mặt trận xây dựng Quốc gia Lào, Liên đoàn các hiệp hội thương mại Lào, Hội thanh niên cách mạng Lào, Hội liên hiệp phụ nữ Lào và các tổ chức xã hội khác là cơ quan tập hợp vận động các tầng lớp nhân dân v.v...

Về vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận, đoàn thể nhân dân thì đã được quy định trong nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ 10 và tiếp tục lại được quy định trong cương lĩnh năm 2011, trong Nghị quyết Trung ương 4, Khóa XI quy định: xây dựng quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội. Nếu thể hiện như trong dự thảo thì chúng ta có thể hiểu Mặt trận và tất cả các tổ chức, thành viên đều có vai trò giám sát và phản biện xã hội thì cái này nó cũng không đúng với Nghị quyết Trung ương 4 và thể hiện

như ở trong dự thảo thì Mặt trận và các tổ chức chính trị xã hội chỉ có vai trò là động viên nhân dân thực hiện giám sát phản biện xã hội.

Về Chương II, chúng tôi cũng thống nhất về lý luận thì quyền con người rộng hơn quyền công dân nhưng xét trong thực tế giữa quyền con người và quyền công dân thì có nhiều điểm trùng nhau. Cho nên việc quy định chung về quyền con người và quyền công dân là hợp lý, nhưng tôi đề nghị thể hiện rõ hơn về phần nghĩa vụ của công dân, nhiều điều, khoản nhấn mạnh về quyền nhiều hơn về nghĩa vụ. Ví dụ Điều 32 quy định nhiều về quyền khiếu nại, tố cáo và trách nhiệm của cơ quan Nhà nước phải tiếp nhận giải quyết các khiếu nại, tố cáo của công dân. Song như chúng ta biết trong báo cáo giám sát việc thực hiện chính sách pháp luật về các quyết định hành chính về đất đai cho thấy có đến hơn 50% là tố cáo và khiếu nại không đúng, cho nên cần có những quy định về nghĩa vụ của công dân là phải khiếu nại và tố cáo đúng. Tôi cũng đề nghị cần có những quy định về nghĩa vụ như công dân phải chăm chỉ, cần cù lao động xây dựng đất nước. Trong dự thảo chúng ta mới quy định nghĩa vụ bảo vệ tổ quốc, hay công dân có nghĩa vụ xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, xây dựng gia đình, xây dựng con người Việt Nam như quy định tại Điều 65 của Chương III.

Một ý nữa chúng tôi thấy giữa phụ nữ và nam giới, giữa trẻ em trai và trẻ em gái có những điểm khác biệt, mặc dù cũng là con người. Sự khác biệt thể hiện trong việc thực hiện quyền con người và quyền công dân. Thực tế nhiều năm qua nếu như Đảng, Nhà nước không có các chủ trương, chính sách pháp luật đặc thù thì chắc chắn khoảng cách giới sẽ rất lớn giữa nam và nữ, thường là bất lợi nghiêng về phụ nữ và trẻ em gái. Tôi đồng tình với quy định ở Điều 28, song chúng ta cũng cần quy định rõ hơn. Đặc biệt chúng ta cần có một điều quy định về phụ nữ với vai trò là người tái tạo nòi giống có quyền được hưởng các chính sách thai sản như Hiến pháp hiện hành đã quy định ở Điều 63 và Nhà nước sẽ có chính sách hỗ trợ thai sản cho phụ nữ chứ không phải chỉ có nữ công chức, viên chức, người lao động mà phụ nữ nào mang thai và sinh con Nhà nước đều có chính sách hỗ trợ thai sản.

Về Điều 39 cân nhắc khi chúng ta thể hiện quy định là nam, nữ có quyền kết hôn. Vì thể hiện như dự thảo chúng ta có thể hiểu là nam có quyền kết hôn với nam, nữ có quyền kết hôn với nữ, liệu như thế có được hay không? Chúng ta đều biết hiện tượng kết hôn đồng tính là có nhưng được thừa nhận hay không thì cần có nghiên cứu thêm về vấn đề này.

Ở Điều 40 chúng ta thấy trong tình hình Việt Nam chúng ta đang mất cân bằng giới tính rất nghiêm trọng, tác hại của vấn đề này rất lớn. Tôi đề nghị cần bổ sung thêm một hành vi phải nghiêm cấm là phân biệt giới tính khi sinh và giữ quy định ở Hiến pháp hiện hành quy định về trách nhiệm của cha mẹ trong việc nuôi dạy con thành những công dân tốt, con cháu có bổn phận kính trọng, chăm sóc ông bà, cha mẹ. Nhà nước và xã hội không thừa nhận việc phân biệt đối xử giữa các con, thì đây là quy định rất tiến bộ.

Cuối cùng, về Nghị quyết lấy ý kiến của nhân dân, tôi đề nghị bổ sung thêm yêu cầu của việc tổ chức lấy ý kiến là dân chủ, khoa học, công khai và bình đẳng,

trách nhiệm của các cơ quan tổ chức ở Mục 6 đề nghị bổ sung sau các tôn giáo là dân tộc. Xin cảm ơn Quốc hội.

Đỗ Hữu Lâm - Long An

Kính thưa Quốc hội,

Tham gia vào dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, tôi xin có mấy ý kiến.

Một, về nhận thức của tôi về hình thức dự thảo quá dài, nội dung mang tính diễn giải nhiều. Đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu hình thức văn phong của Hiến pháp năm 1946 rất dễ hiểu, ngắn gọn, trong sáng và mỗi điều luật đều có tính khẳng định mang tính pháp lý cao.

Điều 1 dự thảo theo tôi chưa khẳng định mạnh chính thể và chủ quyền của nước ta. Tôi đề nghị như sau: Việt Nam là một nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa độc lập dân chủ có chủ quyền thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ bao gồm đất liền, hải đảo, vùng biển và vùng trời. Như vậy khẳng định nước ta là một nước xã hội chủ nghĩa, là tuyên ngôn khẳng định nền tảng pháp lý chính trị của nước ta và bổ sung từ dân chủ và làm rõ bản chất của nhà nước ta, chế độ ta. Khẳng định như vậy cũng như Hiến pháp năm 1946 đã khẳng định chính thể của nước Việt Nam là một nước dân chủ cộng hòa.

Điều 13 Hiến pháp năm 1992 diễn giải mọi âm mưu và hành động chống lại sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa v.v... bị nghiêm trị theo pháp luật. Ở Điều 11 của dự thảo ta lại bỏ từ "âm mưu và hành động" mà thay bằng "hành vi chống lại độc lập chủ quyền" và bỏ hết từ "Việt Nam xã hội chủ nghĩa thì bị nghiêm trị". Theo tôi như vậy là không phù hợp vì phải có âm mưu mới có hành vi mà đã có hành vi mới nghiêm trị thì đã quá trễ. Theo tôi khi phát hiện có âm mưu thì phải nghiêm trị để tránh hậu quả lớn và phải khẳng định Tổ quốc ta là Việt Nam xã hội chủ nghĩa, vì vậy điều này tôi xin diễn đạt như sau:

Điểm 1 là Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là thiêng liêng bất khả xâm phạm.

Hai là mọi âm mưu và hành vi chống lại độc lập chủ quyền thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của tổ quốc, chống lại sự nghiệp xây dựng và bảo vệ tổ quốc, xâm phạm lợi ích của tổ quốc và nhân dân đều bị nghiêm trị theo pháp luật.

Điều 13, Khoản 3 có ghi "quốc ca nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhạc và lời của bài Tiến quân ca" theo tôi là không phù hợp với những gì diễn ra ở thực tế. Ví dụ ở một cơ quan đơn vị khi chào cờ khi chào cờ hát bài Tiến quân ca nhưng không có nhạc như vậy có phải là hát quốc ca không. Vì vậy, tôi đề nghị ghi "Quốc ca nước Cộng hào xã hội chủ nghĩa Việt Nam là bài Tiến quân ca" như Hiến pháp 1946 đã khẳng định.

Điều 49 là bổ sung sửa đổi Điều 97 Hiến pháp 1992 có bổ sung "nghĩa vụ thay thế theo luật định nếu không thực hiện nghĩa vụ quân sự" theo tôi là không rõ ràng và không thuyết phục vì dễ lách luật để trốn tránh nghĩa vụ công dân. Vì vậy, tôi đề nghị giữ nguyên như Điều 77 của Hiến pháp năm 1992 vì nó cũng giống như tinh thần của Hiến pháp năm 1946 là "mọi công dân Việt Nam có nghĩa vụ phải đi lính".

Sáu, về Chương IX ở chính quyền địa phương theo tôi trình bày như dự thảo cũng không rõ, tôi đề nghị giữ như Hiến pháp năm 1992 là "Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân", Điều 117 giữ như các Điều 119, 120, 123, 124 của Hiến pháp năm 1992. Nếu Hội đồng nhân dân không là quyền lực nhà nước ở địa phương thì làm sao quyết định phê chuẩn và giám sát được. Điều 116 diễn đạt trong dự thảo thì không rõ nghĩa, như nước chia thành tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Ở đây hiểu ra sao? Nước nào, nước gì? Vì vậy, Khoản 1 điều này đề nghị diễn đạt như sau:

Một, các đơn vị hành chính, lãnh thổ được phân định như sau: "Nước Việt Nam được chia thành tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Tỉnh chia thành huyện, thành phố trực thuộc tỉnh và thị xã, v.v". Xin hết ý kiến. Xin cám ơn Quốc hội.

Ngô Đức Mạnh - Bình Thuận

Kính thưa Quốc hội.

Chúng tôi quan niệm rằng, như các đại biểu khác đã phát biểu, Hiến pháp là đạo luật gốc của Nhà nước, là văn bản chính trị, pháp lý có ý nghĩa quyết định đến sự phát triển của đất nước, cho nên chúng tôi ý thức được trách nhiệm của mình trong việc tham gia thảo luận và đóng góp vào bản dự thảo Hiến pháp lần này.

Trước hết chúng tôi cảm nhận được sự chuẩn bị công phu, quy trình làm việc chặt chẽ, khoa học và việc tham gia đóng góp ý kiến của nhiều bộ, ban, ngành, các đồng chí lãnh đạo trong việc xây dựng và đề xuất bản dự thảo Hiến pháp lần này giao cho Quốc hội.

Về tổng thể, chúng tôi đánh giá cao việc dự thảo Hiến pháp sửa đổi lần này vừa thể hiện được phương hướng phát triển, tầm nhìn của đất nước của chúng ta trong thời gian tới. Tầm nhìn cho 20, 30 năm và lâu hơn nữa về sự phát triển của đất nước Việt Nam, vừa phản ánh được thực tiễn và nhu cầu của đất nước ta hiện nay, đồng thời xử lý được những mối quan hệ lớn, quan hệ giữa ổn định, phát triển và đổi mới, xử lý hài hòa vấn đề đổi mới chính trị, kết hợp đổi mới kinh tế, giữa vấn đề phát triển kinh tế thị trường với bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa cho toàn bộ hoạt động của chúng ta.

Có thể khẳng định rằng, xin được phát biểu tổng quát, với nội dung bản dự thảo trình ra hôm nay, chúng tôi cảm nhận được toàn bộ nội dung này thể hiện ở 4 chữ "kế thừa, phát triển".

Kế thừa ở đây là chúng ta kế thừa những quan điểm cơ bản, xuyên suốt và được kết tinh trong 4 bản Hiến pháp của chúng ta từ trước đến nay trong quá trình xây dựng và phát triển đất nước liên tục hơn 67 năm vừa qua, đó là nguyên tắc quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân. Nhân dân là chủ thể quyền lực Nhà nước, đó là nguyên tắc quyền lực Nhà nước là thống nhất và có sự phân công, phối hợp giữa các cơ quan quyền lực Nhà nước, đó là nguyên tắc Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý và nhân dân làm chủ. Đồng thời chúng ta đề cao quyền cơ bản của công dân và quyền tự do cơ bản của con người.

Về những điểm mới trong bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi lần này thì chúng tôi đánh giá rất cao vì ở đây có nhiều điểm đổi mới đáng ghi nhận.

Trước hết, đấy là chúng ta đề cao giá trị của quyền con người, giá trị có tính phổ quát, giá trị có tính phổ biến của nhân loại mà chúng ta trân trọng, ghi nhận ở Chương II của Hiến pháp ngay sau Chương I Chế độ chính trị.

Chúng ta minh định rõ hơn vấn đề tổ chức và phân công quyền lực giữa quyền lập pháp, quyền hành pháp và quyền tư pháp. Điều 100 của bản Hiến pháp mới sửa đổi lần này chúng ta đề cao vai trò của Chính phủ. Trước hết Chính phủ là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất, Chính phủ là cơ quan chấp hành của Quốc hội. Chúng ta đã có 4 bản Hiến pháp, trong các bản Hiến pháp vừa qua thì vai trò của Chính phủ được ghi nhận trong bản Hiến pháp 1992 hiện nay thì vai trò của Chính phủ được ghi nhận đầu tiên là cơ quan chấp hành Quốc hội. Chúng tôi nghĩ rằng với việc đề cao vai trò của Chính phủ trước hết là cơ quan hành chính nhà nước cao nhất chính là chúng ta đề cao trách nhiệm của Chính phủ trong việc quản lý, điều hành các mặt của đời sống chính trị, xã hội, cũng như quản lý nhà nước về pháp luật.

Chúng ta có những bước đổi mới và minh định rõ hơn thẩm quyền của Chủ tịch nước với vị trí là người đứng đầu nhà nước, thay mặt nhà nước về đối nội và đối ngoại. Tôi nghĩ ở đây có sự phân định rõ hơn về thẩm quyền của Chủ tịch nước trong mối quan hệ với Chính phủ. Chủ tịch nước có thể bãi bỏ những quyết định của Thủ tướng, của Chính phủ. Trong mối quan hệ với cơ quan tư pháp thì Chủ tịch nước cũng có thể bổ nhiệm, đồng thời bãi nhiệm, miễn nhiệm các thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Chúng ta làm rõ hơn vị trí, vai trò của Chủ tịch nước với tư cách là tổng chỉ huy quân đội với những điều khoản quy định cụ thể.

Một điều chúng tôi rất tâm đắc trong bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi lần này chúng ta khẳng định chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước ta độc lập tự chủ và là thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế. Chính vì vậy, ở Điều 70 của Hiến pháp sửa đổi lần này chúng ta có quy định mà trên thực tế phải tạo điều kiện cho các lực lượng vũ trang của chúng ta không những bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ, chủ quyền của đất nước mà còn có thể tham gia vào việc giữ gìn hòa bình ở khu vực và thế giới, thực hiện trách nhiệm là thành viên tích cực và chủ động của Việt Nam.

Về các vấn đề tham gia thảo luận và đóng góp ý kiến cụ thể. Tôi cảm nhận một cách tổng quát toàn bộ bản Hiến pháp này có nhiều điều, khoản sửa đổi. Như các vị đại biểu khác đã phát biểu chưa được cô đọng, chưa được xúc tích, còn có nhiều chỗ cần được rà soát một cách cẩn trọng để giữ lại những gì quy định của Hiến pháp hiện hành của chúng ta đã có những bước phát triển tiến bộ.

Tôi lấy một ví dụ ở Điều 64 của Hiến pháp hiện hành có quy định rất đáng phải giữ lại, đó là "Gia đình là tế bào của xã hội". Quy định này không những thể hiện tình cảm, trách nhiệm của gia đình của chúng ta, đó là giá trị đạo đức của người Việt Nam. Rất tiếc trong bản Hiến pháp sửa đổi điều, khoản này không được giữ lại.

Tương tự như vậy ở lời nói đầu, toàn bộ lời nói đầu chủ thể là: "Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam" thì không được quy định và đã bỏ sót ở trong lời nói đầu. Ví dụ như ở Khoản 2 của lời nói đầu khi chúng ta nói bản Hiến pháp năm 1946 là được ra đời và Chủ tịch Hồ Chí Minh là người khai sinh ra Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Tôi nghĩ rằng sẽ rất là lẽ tự nhiên và đúng quy luật đấy là điều thực tế hiển nhiên là từ Nước Việt Nam dân chủ cộng hòa thì nay là Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Một điểm nữa trong lời nói đầu tôi cũng rất tiếc là những quy định của Hiến pháp hiện hành không được sửa lại, ví dụ như tinh thần thượng tôn pháp luật và thái độ nghiêm chỉnh chấp hành Hiến pháp thì ở khoản cuối cùng của Hiến pháp của chúng ta ghi một câu là: thực hiện Hiến pháp. Tôi nghĩ rằng với quy định này thì nó không toát lên được tinh thần và thái độ trách nhiệm của chúng ta đối với bản Hiến pháp là đạo luật gốc của đất nước.

Một điểm nữa là tôi cũng tha thiết đề nghị Quốc hội nghiên cứu một cách cẩn trọng hơn là chúng ta có nhất thiết phải gộp chương kinh tế ở Chương III: Kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học và môi trường. Ở đây vấn đề không chỉ là số lượng của quá nhiều điều trong một chương này mà trên thực tế về phần kinh tế chiếm đến 9 trong 16 điều. Tôi nghĩ rằng điều quan trọng hơn cả là chế độ kinh tế, là thiết chế hết sức là quan trọng.

Báo cáo với Quốc hội, chúng ta đã có 4 bản Hiến pháp thì 3 trong số 4 bản Hiến pháp ấy thì chúng ta đều có chương về chế độ kinh tế và chương kinh tế để ngay sau chương về chế độ chính trị. Tôi thấy rằng chúng ta cần phải phấn đấu rất nhiều nữa mới có thể hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa của chúng ta. Xin hết, xin cảm ơn Quốc hội.

Đinh Văn Nhã - Phú Yên

Kính thưa Quốc hội,

Tôi đồng tình cao với nhiều đánh giá nhận định của các đại biểu Quốc hội đã phát biểu, đánh giá cao dự thảo Hiến pháp lần này mới đưa ra lần đầu và đã có nhiều điều nếu đưa ra biểu quyết thì tôi thống nhất cao và có thể biểu quyết được rất nhiều điều thông qua. Tuy nhiên, chúng ta còn thời gian xin trao đổi thêm một số những vấn đề để thể hiện sự đồng tình của mình, cũng như một số vấn đề muốn trao đổi để Ban soạn thảo có thể cân nhắc. Tôi xin phát biểu một số ý kiến về thẩm quyền quyết định của Quốc hội liên quan đến vấn đề tài chính và ngân sách của quốc gia.

Thứ nhất, về thẩm quyền quyết định của Quốc hội liên quan đến ngân sách quy định gói gọn tại Khoản 4, Điều 76 trong này có hai vấn đề muốn trao đổi thêm.

Vấn đề thứ nhất là tại đầu Khoản 4, Điều 76 có quy định Quốc hội quyết định chính sách tài chính tiền tệ quốc gia, đây là quy định và là thừa kế của Hiến pháp năm 1992, sau 20 năm quy định này của Hiến pháp năm 1992 chưa thực hiện được, nay chúng ta tiếp tục quy định lại và nội hàm vẫn như vậy mà chưa có gì cụ thể. Trên thực tế Quốc hội chúng ta trong thời gian qua cũng làm tương đối tốt,

hàng năm chúng ta xem xét quyết định mục tiêu một số chỉ tiêu như lạm phát, bội chi ngân sách, một số giải pháp lớn phục vụ cho điều hành và xử lý thực hiện dự toán ngân sách cũng như chính sách tiền tệ hàng năm liên quan đến chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ. Thiết nghĩ nếu công việc này đã ổn định và đi vào nề nếp mà đại biểu Quốc hội làm tốt và bây giờ nói đến chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ rất phổ cập và dễ hiểu. Tôi nghĩ phải hiến định cụ thể rõ ràng nội hàm này và thay vì quy định chung chung. Tôi nghĩ nên thay vào là Quốc hội quyết định mục tiêu chỉ tiêu và khung chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ. Nói đến khung chính sách tài khóa bởi vì nếu Quốc hội quyết định như vậy trong Hiến pháp thì sắp tới chúng ta sửa đổi Luật ngân sách nhà nước đây là một cơ sở hiến định rất quan trọng để chúng ta quyết định khi Chính phủ trình Quốc hội quyết định ngân sách của chúng ta là một năm hay kế hoạch trung hạn là 3 năm, 5 năm. Nếu quyết định kế hoạch trung hạn là 3 năm hoặc 5 năm thì kỳ họp cuối năm của năm trước đó Quốc hội phải quyết định khung chính sách tài khóa, đây là cơ sở pháp lý quan trọng để Chính phủ hướng dẫn các cơ quan của Chính phủ từ Trung ương đến địa phương để xây dựng dự toán ngân sách năm sau, đây cũng là thông lệ quốc tế. Tôi đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc hiến định cụ thể thêm về thẩm quyền quyết định và Quốc hội liên quan đến ngân sách.

Vấn đề thứ hai, cũng ở Khoản 4, Điều 76, tôi tán thành rất cao quy định trong Khoản 4, Điều 76 đó là sắp tới Quốc hội sẽ quyết định dự toán phân bổ ngân sách Trung ương cũng như phê chuẩn ngân sách Trung ương, xem xét báo cáo tổng hợp dự toán cũng như quyết toán ngân sách Nhà nước. Nếu Quốc hội quyết định thông qua được điều này thì tôi cho rằng đây là bước tiến xa hơn so với quyết định trong Hiến pháp năm 1992. Hiến pháp năm 1992 chỉ giao cho Quốc hội thẩm quyền quyết định dự toán ngân sách Nhà nước, phân bổ ngân sách Trung ương, nhưng đối với quyết toán thì phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách Nhà nước. Như vậy, quy định mới này là bước tiến xa hơn, nếu Quốc hội thông qua chúng ta sẽ có 3 cái được rất lớn trong quản lý ngân sách, tài chính của Quốc hội.

Cái được lớn thứ nhất là phân định rõ thẩm quyền quyết định ngân sách của các cấp giữa Trung ương và địa phương, nếu phân định rõ như vậy sẽ tiến tới xóa bỏ việc quyết định trùng giẫm. Ví dụ hiện nay ở địa phương quyết toán Hội đồng nhân dân đã phê chuẩn rồi, lên Quốc hội lại phê chuẩn lại, hoặc về phân bổ ngân sách, Quốc hội đã phân bổ rồi về Hội đồng nhân dân sẽ phân bổ lại, nếu chúng ta quyết định được thì điều này sẽ không diễn ra.

Cái được lớn thứ hai, rất quan trọng là cơ bản xóa bỏ được sự lồng ghép giữa ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương, đặc biệt kể cả lồng ghép ngân sách các cấp ở địa phương nữa. Đây là cái rất quan trọng mà hiện nay trong điều hành ngân sách chúng ta hàng năm đang mắc, kể cả chính quyền các bộ ngành Trung ương và địa phương.

Cái được thứ ba, đối với đại biểu Quốc hội chúng ta và đại biểu dân cử đó là sẽ rút ngắn được quy trình làm ngân sách, Quốc hội chúng ta sẽ có ít nhất khoảng 2 tháng được quyền tiếp cận và có thời gian tiếp cận với các báo cáo ngân sách mà Chính phủ trình, ở địa phương thì đại biểu Hội đồng nhân dân cũng được quyền

tiếp cận. Như vậy, chúng ta sẽ có khoảng 1,5 đến 2 tháng xem xét, mổ xẻ các vấn đề về ngân sách, nó rất quan trọng. Có ba cái lớn như vậy tôi đồng tình rất cao với quy định.

Vấn đề thứ ba, tuy chưa được đưa vào trong dự thảo Hiến pháp cũng như qua phát biểu của đại biểu Quốc hội chưa thấy đại biểu nào đề cập đến nhưng chúng tôi làm ngân sách thì thấy đây là vấn đề rất lớn và thực ra là bức xúc khi chúng ta xem xét cân đong, đo đếm để quyết định tăng lương như thế nào, tất cả các chính sách chế độ đối với cán bộ công chức trong hệ thống chính trị của chúng ta, đó là vấn đề quyết định biên chế của các cơ quan trong hệ thống chính trị của chúng ta. Đây là vấn đề quan trọng.

Hiện nay vấn đề biên chế của chúng ta rất nhiều đầu mối quyết định, trong khi đó chỉ có một đầu mối duy nhất quyết định về nguồn lực để tổ chức thực hiện biên chế cũng như chính sách chế độ đó là Quốc hội. Quốc hội là cơ quan duy nhất quyết định về quyền lực để bố trí lương, các chính sách, nhưng về biên chế Quốc hội chỉ quyết định một phần đó là giao cho Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định biên chế cho cơ quan tòa án, còn biên chế cho tất cả các cơ quan khác thì ngoài thẩm quyền của Quốc hội và Quốc hội hầu như 5 năm một lần Ủy ban Pháp luật mới xem xét giám sát một lần. Một năm Quốc hội xem xét bố trí ngân sách làm lương, làm tất cả các chính sách cho cán bộ công chức trong hệ thống chính trị mà Quốc hội không để ý gì đến vấn đề biên chế. Tôi nghĩ về biên chế và các cơ quan Đảng do cơ quan Đảng quyết định, các tổ chức chính trị xã hội khác cơ bản cũng tự quyết định, còn biên chế của quản lý hành chính quản lý nhà nước thì giao cho Chính phủ. Ở Chính phủ hiện nay riêng biên chế về sự nghiệp ở khu vực các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương Chính phủ đã phân cấp cơ bản cho Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định, cho nên Quốc hội không quyết định được biên chế. Khi làm chúng tôi rất trăn trở vấn đề này, khi thảo luận các đại biểu thấy đây là vấn đề bức xúc. Tôi đề nghị có lẽ nên giao thêm thẩm quyền cho Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội quyết định không phải biên chế tất cả những biên chế hành chính sự nghiệp, đây là vấn đề quan trọng cùng với vấn đề tiền lương. Xin hết.

Đinh Thị Bạch Mai - TP Hồ Chí Minh

Kính thưa Quốc hội,

Tôi xin góp một ý vào lời nói đầu của dự thảo sửa đổi Hiến pháp năm 1992, tôi đề nghị bổ sung 4 từ "quyền bình đẳng giới" vào sau "Tôn trọng và bảo đảm quyền con người, quyền công dân" thành một câu đó là "ôn trọng và bảo đảm quyền con người, quyền công dân, quyền bình đẳng giới" vì những lý lẽ sau: Hiến pháp sửa đổi ở đoạn này đã nêu dưới ánh sáng Chủ nghĩa Mác - LêNin và tư tưởng Hồ Chí Minh thực hiện cương lĩnh đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Hiến pháp này tiếp tục khẳng định mạnh mẽ ý chí của nhân dân Việt Nam v.v...

Chúng ta đều biết Đảng cộng sản Việt Nam, Bác Hồ luôn lãnh đạo Đảng, nhà nước, xã hội thúc đẩy thực hiện bình đẳng nam nữ, phải vận động quảng đại phụ

nữ tham gia cách mạng thì cách mạng mới thành công. Thực tiễn cách mạng Việt Nam cho đến nay cho thấy tư tưởng đó đã phát huy thế mạnh, nguồn lực của cả nam và nữ vào sự thành công của cách mạng Việt Nam. Từ khi thực hiện Hiến pháp năm 1992 đến nay, đặc biệt là từ sau khi Luật bình đẳng giới được Quốc hội Việt Nam thông qua năm 2006, Việt Nam đã đạt được nhiều bước tiến bộ trong lĩnh vực bình đẳng giới, tôi nghĩ rằng rộng hơn là bình đẳng nam nữ.

Một trong các nguyên tắc bình đẳng giới là lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng và thực thi chính sách pháp luật. Trong Điều 47 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật cũng quy định thẩm tra lồng ghép vấn đề bình đẳng giới. Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới đến năm 2011 - 2020 được Thủ tướng Chính phủ ban hành theo Quyết định 2351 ngày 24/12/2010 trong đó có mục tiêu 7, chỉ tiêu 1 và 2 đề cập đến việc nâng cao năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới, hoàn thiện hệ thống chính sách pháp luật về bình đẳng giới.

Kính thưa Quốc hội,

Luật bình đẳng giới được thi hành hơn 4 năm, những kết quả thực hiện các quy định về lồng ghép giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tuy có được quan tâm hơn trước đây nhưng cũng còn nhiều hạn chế. Do đó, việc khẳng định quyền bình đẳng giới trong lời nói đầu của Hiến pháp sẽ khẳng định ý chí mạnh mẽ của nhân dân Việt Nam. Ngoài việc tôn trọng và bảo đảm quyền con người, quyền công dân nói chung thì nhân dân Việt Nam, đất nước Việt Nam sẽ tôn trọng và bảo đảm quyền bình đẳng giới nhằm thúc đẩy việc phát huy thế mạnh giới trong xây dựng và bảo vệ 4 chủ thể; Con người, gia đình, xã hội, quốc gia. Trước mắt sẽ hạn chế được sự cân bằng, mất cân bằng giới tính khi sinh trong tương lai gần.

Cũng nhằm để góp phần thúc đẩy bình đẳng giới trong hoạt động của Quốc hội, là tiền đề rất quan trọng để đạt được các mục tiêu hoàn thiện hệ thống pháp luật, hoàn thiện các chính sách về bình đẳng giới. Thúc đẩy việc lồng ghép giới về bình đẳng giới trong quá trình nghiên cứu, sửa đổi các điều, khoản Hiến pháp năm 1992 lần này cũng như trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của đất nước. Cũng như sẽ thu hút được sự ủng hộ, sự quan tâm của các tổ chức quốc tế trong quá trình Việt Nam hội nhập quốc tế. Trong một phạm vi hẹp tôi nghĩ rằng có sự khẳng định trong Hiến pháp sẽ có sự quan tâm, ủng hộ đúng mức của đảng, nhà nước và xã hội thì tỷ lệ nữ tham gia làm đại biểu Quốc hội sẽ được tiếp tục tăng lên ở những khóa tiếp theo. Bởi vì hiện nay theo số liệu, chúng tôi nhóm nữ đại biểu Quốc hội mới tiếp xúc với Chủ tịch nước, các chị cũng có thông tin đó là tỷ lệ nữ đại biểu Quốc hội khóa XIII so với các nước trong khu vực là tương đối tốt, xếp thứ 3 trong các nước Đông Nam Á, xếp thứ 6 ở Châu Á, xếp thứ 8 ở khu vực Thái Bình Dương nhưng so với các khóa X, XI, XII là chưa đạt chỉ tiêu đề ra và vị thứ trên thế giới đang thấp dần. Khóa X là 26,2%, xếp thứ 8 trên thế giới, khóa XI là 27,3% xấp thứ 15 trên thế giới, khóa XII là 25,8% xếp thứ 39 trên thế giới, khóa XIII là 24,4% xếp thứ 44 trên thế giới. Đến ngày 30/9/2012 thì Việt Nam đứng xuống thứ 48 trên thế giới, đó là số liệu mới nhất của Liên minh nghị viện thế giới. Vì vậy, chúng tôi rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, tạo điều

kiện hơn nữa trong việc khẳng định, việc tôn trọng và bảo đảm quyền bình đẳng giới trong Lời nói đầu và nghiên cứu lồng ghép giới trong các điều, khoản bên trong của Hiến pháp sửa đổi lần này. Xin cảm ơn Quốc hội.

Uông Chu Lưu - Phó Chủ tịch Quốc hội

Kính thưa Quốc hội,

Thưa các vị khách quý,

Sửa đổi Hiến pháp năm 1992 phù hợp với tình hình mới là công việc rất quan trọng, là sự kiện có ý nghĩa chính trị, pháp lý to lớn của đất nước ta. Với tinh thần dân chủ và trách nhiệm cao, Quốc hội đã dành 2 ngày để thảo luận ở tổ và tại Hội trường về dự thảo sửa đổi Hiến pháp và dự thảo nghị quyết lấy ý kiến nhân dân về dự thảo Hiến pháp sửa đổi năm 1992. Đã có 72 vị đại biểu Quốc hội đăng ký và phát biểu ý kiến tại hội trường hôm nay, ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội rất phong phú, sôi nổi, về cơ bản các đại biểu Quốc hội đều tán thành với bố cục và nội dung của bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi và dự thảo nghị quyết lấy ý kiến nhân dân và cho rằng các bản dự thảo được chuẩn bị khá công phu, nghiêm túc, quán triệt được các mục tiêu, yêu cầu, quan điểm và những định hướng lớn được nêu trong các văn kiện, nghị quyết của Đảng, nhất là cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, bổ sung phát triển năm 2011. Các đề xuất sửa đổi, bổ sung cũng được dựa trên kết quả tổng kết thực tiễn thi hành Hiến pháp năm 1992 và các đạo luật có liên quan, đồng thời kế thừa các quy định của Hiến pháp năm 1992 và các bản Hiến pháp trước đây còn phù hợp. Các đại biểu Quốc hội cũng chỉ rõ và đề xuất nhiều vấn đề cụ thể, cả về nội dung và kỹ thuật lập hiến để tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo với mong muốn lần này có một bản Hiến pháp khẳng định được mạnh mẽ ý chí, chủ quyền của nhân dân, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trong tình hình mới.

Về một số vấn đề lớn và một số nội dung cụ thể tôi xin nêu lại một số vấn đề sau:

Các vị đại biểu Quốc hội đều khẳng định nhân dân là chủ thể tối cao của quyền lực Nhà nước, tất cả quyền lực Nhà nước thuộc về nhân dân mà nền tảng là giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức do Đảng cộng sản Việt Nam lãnh đạo. Nhân dân thực hiện quyền lực Nhà nước bằng các hình thức dân chủ trực tiếp và dân chủ đại diện thông qua Quốc hội, Hội đồng nhân dân và các cơ quan khác của Nhà nước. Ở Điều 6 cũng có đại biểu Quốc hội đề nghị cần làm rõ hơn cơ quan khác của Nhà nước là cơ quan nào, hay có ý kiến đề nghị cần phải nói rõ rằng nhân dân thực hiện quyền lực Nhà nước không chỉ bằng cơ chế đại diện trực tiếp, dân chủ mà còn bằng cả hệ thống chính trị. Có ý kiến đề nghị nên ghi rõ quyền của nhân dân tham gia xây dựng Nhà nước pháp quyền, quản lý Nhà nước và xã hội, thực hiện dân chủ trực tiếp ở cơ sở và có quyền biểu quyết khi Nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân hay việc phúc quyết về Hiến pháp. Ví dụ như vậy.

Các vị đại biểu Quốc hội đề nghị cần quy định để phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, huy động các lực lượng xã hội phục vụ sự nghiệp phát triển

đất nước là động lực nguồn sức mạnh to lớn để xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Khẳng định Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể xã hội có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, đại diện bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, chăm lo lợi ích của các thành viên, thực hiện vai trò giám sát và phản biện xã hội.

Về Điều 9 dự thảo Hiến pháp sửa đổi có ý kiến là có nên quy định tên của tất cả các tổ chức thành viên của Mặt trận vào điều này hay không. Trong tờ trình của Ủy ban Sửa đổi Hiến pháp có đưa ra 2 phương án. Hiện nay, các vị đại biểu Quốc hội cũng đang còn 2 loại ý kiến khác nhau về vấn đề này.

Thứ ba, tiếp tục khẳng định và làm rõ hơn trong Hiến pháp bản chất, vị trí, vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, đội tiên phong của giai cấp công nhân Việt Nam, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của dân tộc, là lực lượng lãnh đạo của Nhà nước và xã hội, Đảng gắn bó mật thiết với nhân dân, chịu sự giám sát của nhân dân, chịu trách nhiệm trước nhân dân về những quyết định của mình. Mọi tổ chức của Đảng, Đảng viên hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật. Cũng có ý kiến các vị đại biểu Quốc hội đề nghị nên bổ sung thêm cụm từ "Đảng cộng sản Việt Nam" là Đảng cầm quyền và là lực lượng lãnh đạo nhà nước, xã hội. Cũng có ý kiến đề nghị bổ sung thêm các chữ "phải" vào trước những mệnh đề như Đảng phải gắn bó mật thiết với nhân dân, phải chịu sự giám sát của nhân dân v.v...

Thứ tư, các vị đại biểu Quốc hội đề nghị sửa đổi lần này cần phải phát huy đầy đủ và đề cao hơn nhân tố con người, thể hiện sâu sắc hơn quan điểm tôn trọng bảo vệ quyền con người, bảo đảm thực hiện tốt hơn quyền, nghĩa vụ cơ bản công dân, khẳng định nhà nước ta luôn tôn trọng, bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, chăm lo hạnh phúc và sự phát triển tự do của mỗi người. Quy định rõ trách nhiệm của nhà nước và xã hội trong việc tôn trọng bảo đảm, bảo vệ quyền con người, quyền công dân, các quyền con người, quyền, nghĩa vụ cơ bản công dân phải do Hiến pháp quy định.

Quy định các quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân, phải đảm bảo tính khả thi phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế, xã hội của đất nước và cũng có một số điều phải thể hiện sự nhất quán quyền phải gắn liền với nhiệm vụ.

Thứ năm, tiếp tục khẳng định chủ trương phát triển nền kinh tế thị trường, định hướng xã hội chủ nghĩa với nhiều thành phần kinh tế, nhiều hình thức sở hữu và nhiều hình thức phân phối. Các thành phần kinh tế đều là bộ phận cấu thành quan trọng của nền kinh tế cùng phát triển lâu dài, bình đẳng, cạnh tranh theo pháp luật.

Về các thành phần kinh tế quy định tại Điều 55 thì hiện nay đang còn hai loại ý kiến, có nhiều ý kiến phát biểu đề nghị giữ như dự thảo là trong đó khẳng định kinh tế nhà nước giữ vai trò chủ đạo, kinh tế tập thể được củng cố và không ngừng phát triển, dần dần trở thành nền tảng của nền kinh tế quốc dân. Kinh tế tư nhân là một trong những động lực của nền kinh tế, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài được khuyến khích phát triển. Có nhiều ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội đề nghị vì

Hiến pháp là đạo luật cơ bản quy định những vấn đề lớn cho nên không nên liệt kê các thành phần kinh tế ở đây.

Về vấn đề bảo vệ Tổ quốc, chương này có nhiều ý kiến đề nghị khẳng định đây là nhiệm vụ cực kỳ quan trọng của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân và cả hệ thống chính trị. Nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc phải được thể hiện trên tất cả các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh và đối ngoại, xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ của quốc phòng, an ninh, xác định vị trí nòng cốt của quân đội nhân dân, công an nhân dân trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Có nhiều ý kiến đề nghị sửa đổi các câu chữ trong các điều, khoản của chương này.

Về tổ chức hoạt động của bộ máy nhà nước, các vị đại biểu Quốc hội cho rằng dự thảo đã thể hiện được các quan điểm, định hướng lớn được nêu trong các Văn kiện của Đảng. Các vị đại biểu đều tán thành với những sửa đổi, bổ sung mới như về vai trò, nhiệm vụ của Quốc hội trong vấn đề phát triển kinh tế - xã hội, quyết định ngân sách Trung ương, địa phương như thế nào, quyết định vấn đề điều chỉnh đơn vị hành chính, lãnh thổ cấp Trung ương, địa phương như thế nào. Vấn đề phê chuẩn việc bổ nhiệm thẩm phán tòa án nhân dân tối cao. Những vấn đề cụ thể này chúng tôi đã ghi chép đầy đủ và báo cáo lại Quốc hội trong những lần tiếp theo.

Về Chính phủ, đại biểu Quốc hội đều tán thành, những cũng có ý kiến đề nghị cân nhắc có nên quy định trong Hiến pháp coi Chính phủ là cơ quan chấp hành của Quốc hội hay không vì nói Chính phủ là cơ quan hành pháp đã bao gồm cả vấn đề chấp hành và cũng để thể hiện vị trí, phân công phối hợp kiểm soát quyền lực trong Nhà nước pháp quyền của chúng ta.

Về Tòa án nhân dân, các vị đại biểu Quốc hội đều thống nhất với dự thảo, khẳng định Tòa án nhân dân là cơ quan xét xử của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện quyền tư pháp, Viện kiểm sát nhân dân thực hành quyền công tố và kiểm soát hoạt động tư pháp và cũng đề nghị thêm một số vấn đề mới như giao cho Tòa án nhân dân tối cao quyền giải thích luật, pháp lệnh, ban hành án lệ hay bổ sung thêm thẩm quyền mới cho Viện kiểm sát nhân dân như trước đây đã quy định, đó là quyền kiểm sát chung v.v... Cách sắp xếp lại, bố trí các câu chữ ở trong này cho logic và phù hợp với vị trí của các cơ quan tư pháp trong Hiến pháp.

Về đơn vị hành chính lãnh thổ và cấp hành chính, tổ chức chính quyền địa phương có ý kiến đại biểu Quốc hội phải coi đây là khâu đột phá trong Luật sửa đổi này, để tạo cơ sở hiến định cho việc xây dựng chính quyền địa phương, hình thành mô hình chính quyền nông thôn, chính quyền đô thị, quy định những vấn đề có tính nguyên tắc về phân công, phân cấp, Trung ương, địa phương, bảo đảm sự chỉ đạo thống nhất của Trung ương, đồng thời phát huy tính năng động, sáng tạo, quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm của chính quyền địa phương.

Về kỹ thuật lập hiến, các vị đại biểu Quốc hội đều có những ý kiến cụ thể vào từng điều, khoản với một mong muốn là ngôn ngữ thể hiện phải nhất quán, phải cô đọng, phải có tính khái quát cao để bảo đảm Hiến pháp là đạo luật cơ bản, có tính ổn định lâu dài.

Thưa Quốc hội, Đoàn thư ký kỳ họp đã ghi chép đầy đủ ý kiến phát biểu của các vị đại biểu Quốc hội. Ngay sau kỳ họp này Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban sửa đổi Hiến pháp sẽ chỉ đạo việc nghiên cứu tiếp thu, giải trình, hoàn thiện dự thảo Hiến pháp. Chúng tôi cho rằng sửa đổi Hiến pháp là công việc rất hệ trọng của đất nước, cần phát huy tinh thần yêu nước, quyền làm chủ của nhân dân, sự tham gia đóng góp trí tuệ của đông đảo tầng lớp nhân dân, các chuyên gia, các nhà khoa học, các ngành, các cấp. Cũng chính vì vậy đây là lần đầu tiên Quốc hội thảo luận về Hiến pháp có phát thanh và truyền hình trực tiếp để nhân dân và cử tri theo dõi, tạo điều kiện để nhân dân nắm bắt được tinh thần và nội dung của Hiến pháp để tham gia xây dựng Hiến pháp.

Sau khi lấy ý kiến nhân dân về dự thảo sửa đổi Hiến pháp, chúng tôi Ủy ban sửa đổi Hiến pháp, Ủy ban Thường vụ Quốc hội sẽ tiếp tục hoàn thiện dự thảo để trình Quốc hội xem xét thông qua vào kỳ họp thứ 6 năm 2013. Xin cảm ơn Quốc hội.

(Quốc hội nghỉ)